

# PHONG HOA

IRA NGÀY THỨ SAU



DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYÊN TUONG

ADMINISTRATEUR  
PHẠM HUU NINH



## TỦ SÁCH GIA-DÌNH

CÁC cụ ta ngày xưa không chơi sách, tuy có học sách.

Nói cho đúng thì các cụ không có sách mà chơi. Học để đi thi thì chỉ cần mấy pho Tứ thư, Ngũ kinh, Bắc sử, xếp không đầy cái lủ con quang dầu cánh cửa kéo từ dưới ngược lên trên đóng sơ sài cái bản lề đồng có đánh khuy để khóa. Xem rộng thì khéo lắm có được một bộ cổ văn cùng là mấy cuốn liêu thuyết cổ của tàu.

Vả lại nhiều cụ cũng không cần bày sách ra nữa. Có bao nhiêu chữ, các cụ đã chôn cả vào lâm trí rồi, động cần dùng đến điển tích gì để viết văn thì chỉ đập vào ký ức là lời được chúng nó ra thôi.

Người Âu-lây, họ sống buổi đời mới này, họ phải biết rộng, học nhiều. Không thể quanh quẩn với mấy quyển sách quen được. Vì thế, họ cần có một tủ sách hàng trăm, hàng nghìn cuốn.

Vấn biết đã có thư viện, muốn khảo-cứu điều gì chỉ việc đến đó. Song nhà ở xa thư-viện, chẳng lẽ một tí một tí phải đi hàng chục, hàng trăm cây số để khảo sát vài điều không biết. Vả lại mùa rét, ở nhà ung dung xem sách bên lò sưởi, thì van thú hơn. Vì thế, gia-đình người Âu-lây nào cũng có một tủ sách, có ít hay nhiều cuốn lùy theo dung lượng túi tiền của mình.

Người Âu-lây họ yêu sách như những người bạn quý, có thừa tiền là mua sách, là đóng sách. Vào buồng giấy, buồng đọc sách của họ, ta phải lưu ý ngay đến những cuốn sách gáy da bày rất có thứ tự ở trong ngăn tủ.

Trong bọn trẻ ta đã có nhiều người biết chơi sách. Nhưng toàn là sách Âu-lây.

Còn sách quốc ngữ?  
Thì có sách đâu mà chơi.

(Xem tiếp trang 2)

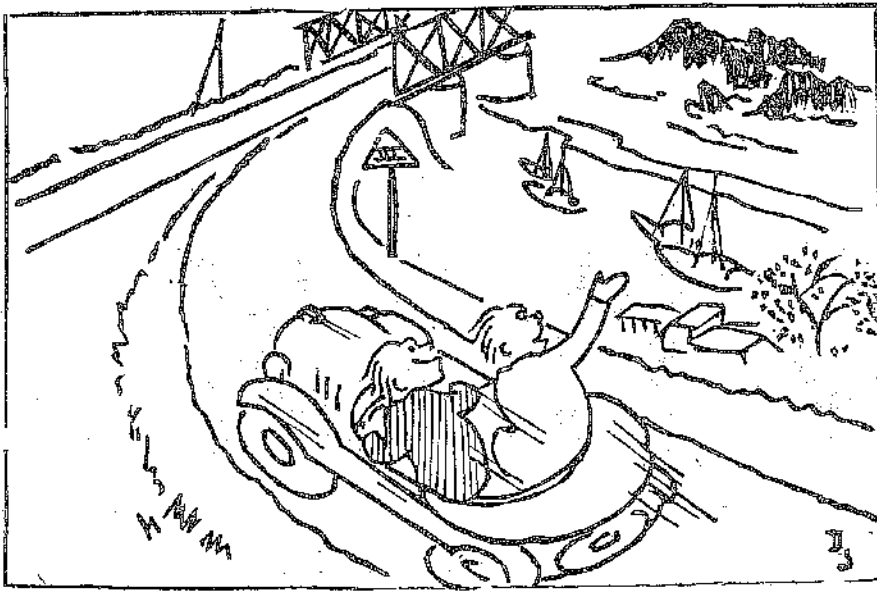


BÁC PHÓ LĂNG ĐỒI « BÀ LÃO » NAM PHONG  
... RA CÔ CON GÁI HẦY HẦY.

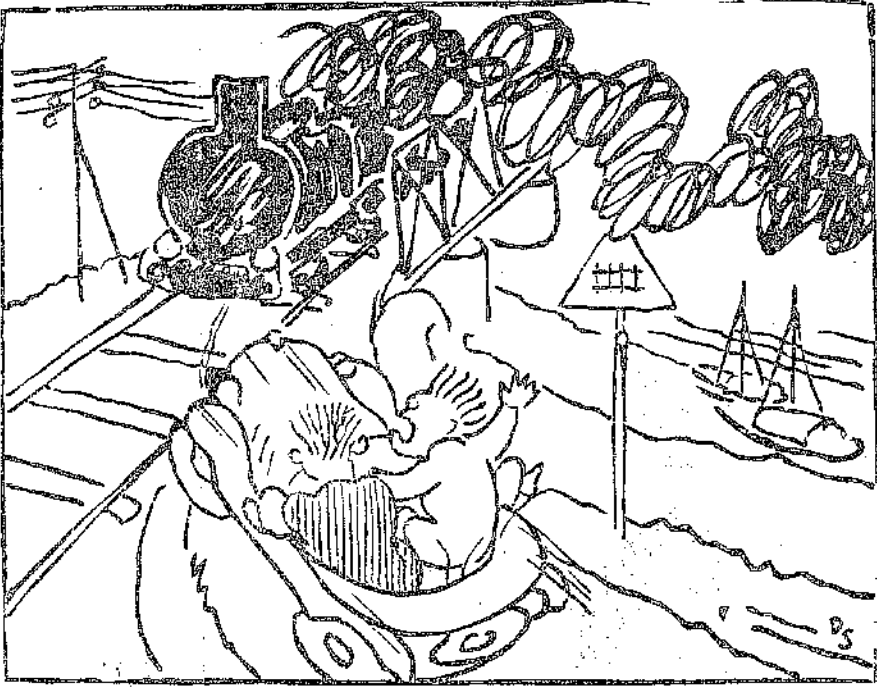
# Thường Thu

của NHẤT LINH

SẼ ĐĂNG SAU « EỜI MƯA GIÓ »



— Đây anh nhìn xem, phong cảnh ở đây có vẽ tàu thục!



— Tàu thục!

**TỦ SÁCH GIA-ĐÌNH**

(Tiếp theo)

Chẳng nhẽ bầy vào tủ kính những quyển sách mỏng dính độ vài chục trang, giá bán từ ba xu đến một hào? Còn những cuốn thơ cổ, như Kiều, Cung-oán, Nhị-độ-mai, Chinh-phụ-ngâm, Lục-văn-tiên, cùng là những cuốn dịch ở sách tàu thì hình như nhà xuất bản cho in ra chỉ cốt để xem, chứ không phải để bày tủ sách.

Không kể về phương diện mỹ thuật, những sách ấy chỉ đáng là công trình của dân mọi, mà về phương diện ấn-loát thì nào chữ nhòe-nhoẹt, nào giọng lạch-

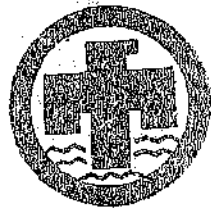
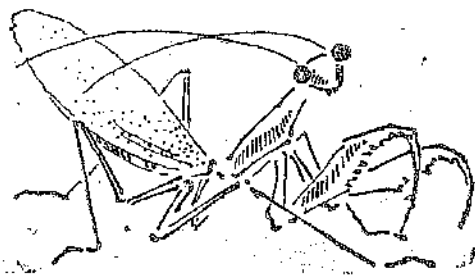
lạch, nào bỏ mất nét, thực không còn ra hồn một trang giấy in nữa.

Vấn biết vậy.

Nhưng vì sao có nỗi gở ấy? Há chẳng phải vì cái linh mình không thích chơi sách? Nếu mình biết kén chọn sách hay, sách đẹp mà mua, mà đọc thì nhà xuất bản, muốn bán chạy, tất phải chiều ý mình mà chỉ xuất bản những sách hay và chỉ in cho thực có mỹ thuật.

Vậy muốn khuyến khích các nhà mỹ thuật, muốn khuyến khích các nhà soạn sách, ta phải theo người Âu-tây mà gây lấy một tủ sách vừa đẹp vừa hay ở trong gia-đình.

Nhị-Linh



**Ông Khánh-son**

Ông Khánh-son là chủ nhiệm tờ Long-giang ở Saigon.

Báo Long-giang ra đời lần thứ hai, còn ông Khánh-son ra đời lần thứ nhất.

Ông ta tự thú rằng, ông ta không phải là một nhà viết báo, mà chính là một nhà buôn. Thật là đáng tiếc cho nghề thương mại mà lại đáng thương cho nghề viết báo.

Trong bài phi-lộ, ông ta phàn nàn rằng: «đã mấy phen cũng muốn ra chàng hơi, góp tiếng với chư đồng nghiệp, cố võ việc này việc khác giúp ích cho đời, nhưng nghĩ đến mình, tài sơ, đức bạc, dầu có nói cũng hao hơi, thôi đành nín quách». Ông nghĩ đã chi lý thế, sao ông không nín hẳn, lại còn khóc, còn đòi làm chi cho hao hơi?

Là vì «có nhiều anh em khuyến khích và cái việc thương mại của tôi nó cần có người làm mối giới với bạn hàng».

A ra vậy. Tờ Long-giang chỉ là một tờ quang cáo cho hàng của ông Khánh-son. Nhưng nếu vậy, sao ông lại báo ai có cố động, giúp cho tờ Long-giang tức là «biết làm tròn bổn phận người annam đó». Ông bắt người annam có những bổn phận kỳ cục quá!

**Kiếp hoa**

Ông Khánh-son là một nhà buôn. Ông lại muốn làm một nhà văn-sĩ.

Ông liền viết tiểu thuyết. Lẽ tự nhiên là tiểu thuyết tình, ông lấy cái tên lãng-mạn là «kiếp hoa» rồi ông thồn thức chua mấy chữ:

«Et rose, elle vit ce que vivent les roses». Lamartine nghĩa là:

«Cũng là bông hồng, nàng chỉ sống cái đời ngắn-ngủi của những bông hồng».

Nhưng ông ép Lamartine nhận câu thơ ấy là của mình thì thật ông muốn lấy oai quyền của một nhà độc tài, mà đàn áp một nhà danh-sĩ... Vì câu đó Lamartine không có viết, chỉ có Malherbe viết câu:

«Et rose, elle a vécu ce que vivent les roses» mà thôi.

Nhưng có lẽ ông Khánh-son nghĩ rằng họ đã chết cả rồi thì, Malherbe

**...TỪ**

hay Lamartine cũng vậy. Cũng như ta có thể nghĩ rằng họ còn sống cả, thì ông Khánh-son với cậu học trò lên ba cùng giỏi như nhau.

**«Tùng-bê» vào chỗ sai lầm**

Nhân bàn nghĩa câu «thệ giả như tu... của đức Không, tôi có dẫn đến một câu của cụ Héraclite.

Nhớ mà viết ra, nên đáng nhẽ viết «on ne se baigne pas deux fois dans le même fleuve», tôi lại viết: «on ne se baigne jamais dans le même fleuve». Nhưng tôi có «tùng-bê» vào chỗ nói sai, chứ nghĩa không có khác đi chút nào.

Ông Lăng-nhân ở hiệu Nhật-tân cũng muốn lên giọng triết-lý, về nhà lục sách rồi nói:

«... Nhưng đến khi ông Từ-Ly bảo rằng Héraclite có câu: «on ne se baigne jamais dans le même fleuve», mà ông dịch là «người ta không bao giờ tắm cùng một con sông» thì thật là ông Từ-Ly «chửi» Héraclite một cách sỗ-sang quá. Vì Héraclite nói: «on ne se baigne pas deux fois dans un même fleuve» (người ta không tắm được hai lần dầu cùng một chỗ sông).

«Nghĩa là cái nước vừa tắm đã chảy đi mất, đến khi tắm lượt thứ hai thì là nước khác mất rồi. Vậy mà bảo: người ta không bao giờ tắm cùng một con sông, có lẽ ông Từ-Ly cho rằng Héraclite khuyến chúng ta, hôm nay tắm sông Nhị-hà, mai tắm sông Lục-nam, ngày kia phải sang Mississipi mà tắm chùng?»

Ông Lăng-nhân hiểu triết học thế, thì chẳng nên lục sách làm gì, về hiệu Nhật-tân lục truyện thì hay hơn.

Ông bảo: «người ta không tắm được hai lần, dầu cùng một chỗ sông». Thế thì ông ngây thơ quá. Người ta đến «một chỗ sông» xuống tắm, hai, ba, bốn lần, một vạn lần cũng được, nước có khác, nhưng người ta vẫn tắm như thường, như thường. Ấy thế là ông đã «tùng-bê» vào chỗ không hiểu nghĩa câu mà ông nhớ rõ. Thảo nào người ta bảo An-nam chỉ nhớ là giỏi!

Sự thực, ông xuống tắm con sông Lục-nam chẳng hạn, mai ông lại xuống tắm, con sông Lục-nam hôm đó khác con sông Lục-nam hôm trước, ông không được tắm hai lần ở cùng một con sông, rồi không bao giờ, ông được tắm cùng một con sông cả. Nhân đó, cụ Héraclite vì linh trí người ta với một con sông, lúc nào cũng thay đổi, không lúc nào giống lúc nào... thệ giả như tư phù, bất xà trú dạ.

Vậy ông Lăng-nhân, chữ thì dẫn đúng, nhưng đã «tùng-bê» vào chỗ

**Peinture GECKO**  
 HANOI — SAIGON — PNOMPENH  
 HIỆU SƠN THĂNG - LONG

# NHỎ ĐẾN LỚN

hiều lắm nghĩa câu văn của Héraclite. Ông làm tôi lại nhớ lại câu « nhà nước có lắm đầu hồ », mà có người dịch là « maison l'eau beaucoup tête bouff ».

Cũng như người này, cũng như ông Lãng-nhân, người đánh máy chữ đã « tung-bê » vào chỗ sai lầm lúc chép câu « thế giả như tư... » của Tô-đông-Pha. Thực ra, câu ấy như sau : « thế giả như tư, nhi vị thường vãng dã ; doanh hư giả như bỉ, nhi tốt mạc tiêu trưởng dã » (逝者如斯, 而未嘗往也; 盈虛者如彼, 而卒莫消長也).

Kết cục chỉ vì cụ Không, mà mấy người đã « tung-bê » vào chỗ sai lầm. Nhưng nghĩ cho kỹ, từ xưa đến nay đã vì cụ mà biết bao nhiêu người đã « tung-bê » vào chỗ sai lầm, thì bây giờ có « tung-bê » thêm vài người nữa cũng chưa hại gì !

### Thuốc...

Ở nước ta cũng như ở cả thế giới, nghề mà nhiều người làm nhất là nghề thầy thuốc. Gặp khi ốm, chung quanh ta, chỗ nào cũng gặp ông lang, bà lang cả: ai cũng mách cho bệnh nhân một phương thuốc thần hiệu. Trong 10 người thì có đến 9 người làm ông lang... ông lang bằm, còn người thứ mười là người bào-chế!

Nhưng vẫn mình hơn các nước khác, nước ta lại có lũ người chết làm ông lang nữa: lũ ma, mãnh, cô, cậu, ở các đền của các me tây trở về già... Tàn hương nước thối, đó là những phương thuốc mẫu-nhiệm người ốm uống vào thành ra đau bụng được...

Ở tỉnh Quảng-ngãi gần đây lại sinh ra một thứ lang mới: ma người chết. Nguyên có vợ một người khách tên là Tín Phùng chết đi, đem chôn ở làng An-phú. Được vài năm, người khách đau mắt, dùng thuốc đã nhiều mà không khỏi. Một đêm kia, anh chổng nằm chiêm bặc thấy người vợ đã chết về mách: ra nơi mà mình hái lá đem về sắc uống thì khỏi. Chú khách tin lời trọng mộng làm theo thì quả nhiên khỏi đau mắt. Tin đồn ra, gần xa nô nức trẻ, già đua nhau đến mà thím khách, quý khách si-sụp, nhờ hết cỏ lại moi lấy đất sạn, tàn hương đem về làm thuốc... gia-truyền.

Chú khách nọ cũng tỉnh ranh thật: chỉ phao một tin nhằm ra là vô số người đến làm cỏ hộ! Nhất là mỗi người đến, và lại bắt bỏ ra hai đồng tiền xin âm-dương... rồi cả âm lẫn dương chui vào túi va cả.

Lợi dụng lòng mê tín của dân chúng, chú khách kia ranh mãnh đã đàn-rời, nhưng nghĩ mà xem, cứ để cho

dân hái cỏ nơi mà về làm thuốc uống còn đỡ lo hơn dùng đến thuốc các ông lang... các ông lang bằm.

Từ-Ly

### Cùng ông Thạch-Lam

Tôi nhớ rằng trong một số Trung-Bắc, tôi có viết một bài suy-bì cái nhỏ với cái to. Đại ý tôi nói nhiều kẻ học thức chưa bằng hạt đậu mà tương-trọng như mình tài đông tám đấu. Những kẻ ấy giá đáng một đồng xu, mà chẳng bao giờ tự nhận là chỉ đáng một đồng xu.. Hay ngóng nghênh lên mặt, ấy là thương tình con người.

Ông Thạch-Lam trong số P. H. vừa rồi đã đem tài hoạt-kê ra nhạo tôi là lần-thần. Đó là quyền của ông Thạch-

Lam. Nhưng cái chỗ ông vượt qua quyền ấy, là đoạn ông viết:

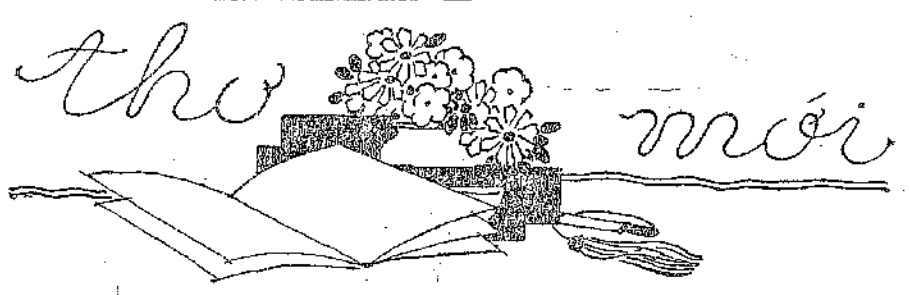
« Ông (Lãng-nhân) cho đồng xu biến đổi vô cùng, có khi to, có khi nhỏ, có khi trọng, có khi khinh, khi quý, khi rẻ, rồi lại có khi thế này, thế khác... »

« Ông (văn Lãng-nhân) quả quyết rằng đồng xu có khi to bằng đồng bạc, có khi nhỏ bằng đồng trinh... »

Đáp lại cái giọng hoạt-kê của ông Thạch-Lam, tôi chỉ xin thưa: tôi không từng viết những câu văn mà ông chép lại như trên.

Còn cái điều lần thần, tôi xin chịu vậy, vì tôi trả lời ông Thạch-Lam cũng là tôi lần-lần mất rồi.

Lãng-nhân



## Ông Phú



Khi nàng thấy chồng đi mãi mãi,  
Mây thu qua vắng bật tâm hơi,  
Khi khóc người đi không trở lại  
Đã khó nguồn lệ mấy năm trôi,  
Một chiều thu bóng đêm u-uất,  
Nàng âm con lên đỉnh núi cao.  
Ngánh đầu nhìn nẻo xưa chôngkhuyết,  
Nàng than cùng sóng bạc, mây đào:

« Chàng, chàng ơi! sao chàng hồ-hững,  
Đề lòng em tưởng những xót đau?  
Mấy năm chàng ở tận đâu,  
Khiến em chiếc bóng âu-sầu ngày đêm? »

« Hay duyên mới chàng ham vui thú  
Mà bằng quên tình cũ, chàng ơi?  
Quên rằng ở chốn xa-xôi,

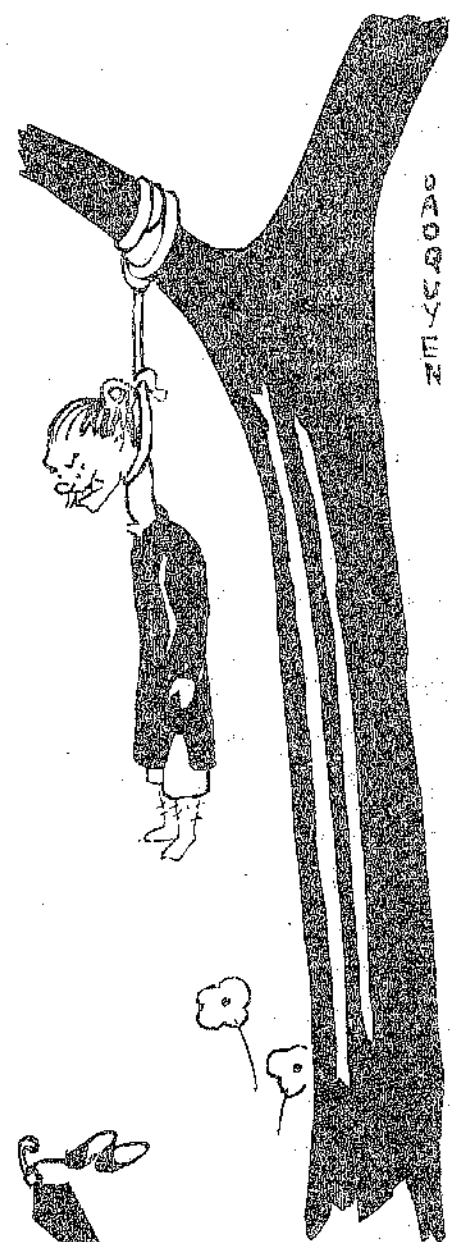
Còn người vợ trẻ canh dài ngóng trông?  
Ham chi chút giàn sang, phù quý  
Vời gái non thành thị kiêu sa  
Đề em mà đổ phôi pha  
Mắt trong mòn mỏi, nét hoa dãi dầu;

« Thà em biết rằng nơi chín suối,  
Chàng vội đã lánh cõi trần gian,  
Lừa lòng em cố dập tòn,  
Khăn ngang một giải, tảo-lần nuôi con:

« Nhưng không! nhưng không! chàng  
vẫn sống!  
Đề tháng ngày ngong-ngóng em trông,  
Trông chán trời thoáng sương hồng  
Đợi buồm một cánh đưa chồng về đây.

« Phòng lạnh-lẽo, đêm ngày mong-mỏi,  
Em không sao chịu nổi nữa rồi.  
Em nguyện đừng ngắm chán trời,  
Tới khi thấy bóng chàng hồi nơi xa!»

Than xong rồi, Nàng buồn đứng sững  
Trên non cao vung chhut bóng chiều.  
Mặc mây son trên trời lo-lửng,  
Mặc hơi thu chiều lạnh diu-hiu,



Phải nhìn xuống mới được kéo có  
đứa ăn cắp mắt giấy ô.

Mặc sóng vỗ, quạ kêu, bần khóc,  
Vời sương mờ âm-đạm tỏa rơi,  
Nàng ôm chặt đứa con nheo-nước,  
Đăm-đăm hai mắt ngắm chân trời.

Mấy lời than thở đêm xưa,  
Thời gian nhấc mãi, bây giờ chưa thôi.  
Biết bao thế kỷ qua rồi,  
Nàng còn đứng ngắm chân trời mênh-mang.

Ngày nay lữ khách mơ-màng  
Nhác trông chợt thấy bóng Nàng âm

con,  
Tơ tơ đứng sững đầu non,  
Tưởng rằng đá nọ vẫn còn ngậm đau!  
Huy Thông

Đến 15 Acút 1935 nhất định in  
**MÂY VÂN THƠ** của Thế - Lữ  
Sau hậu ấy không nhận bán cho ai cả.



## HIÊU THUỐC TÂY HÀNG GAI

Pharmacie de Hanoi, 13 Rue du Chanvre Hanoi

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, Báo-chế hạng nhất trường Đại-học Paris

Chinà chủ nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận.

Có bán : Rượu bổ Vintonique Alexandra 1\$95 — Phấn rôm Sudoline 0\$40

Sirops Giải khát như grenadine, citron vân vân 0\$85

Ông lý Toét ở làng Phong-hóa

Chê việc quan vất vả, xin thôi.

Về nhà ăn chán lại ngồi

Nghĩ quanh nghĩ quẩn việc đời đăm lo.

Gọi bà lý nhỏ to bàn tính,

Rằng: « Bì máy, tôi định đi buôn... »

Càng anh xã Xê tình khôn!

Bán buôn đã trải tiếng đồn gần xa.

Chúng tôi định cũng ra buôn muối,

Vậy bà lý đừng ngại điều chi.

Có bao nhiêu lúa bán đi,

Đề cùng xã Xê công tí cùng làm... »

Bà lý Toét nghe bàn đã xác,

Lúa bán rồi đôn bạc hai trăm,

Cuốn tròn treo lại lý ông.

Dặn dò mọi nỗi sâu nông đến điều.

Mời xã Xê thân yêu bàn tính,

Sáng hôm sau cỡi gánh lên đường.

Thuận giòng, thuyền chày, buồm

Vài hôm đã cất muối hơn ba thuyền.

Bác xã Xê huyện thuyên khoe thạo,

Gật gù đầu vừa cạo nhẵn trơn:

Bàn cùng lý Toét thiệt hơn,

« Làm sao cho muối nặn, cân mới lời... »

Cụ lý Toét trả lời lập tức:

« Khó gì đâu, cho phất nước vào!

... Ừ! tôi còn nhớ độ nào,

Bỏ con hương Nát cạnh rào nhà tôi.

Nó buồn bông, trời ơi! tôi thấy:

Mưa vừa xong nó rẫy nước vào,

Lại thêm mỗi tạ một tao:

Giờ ta cũng thế cho vào thử xem!

Nói vừa đoạn, lý liền múc nước,

Tưới trên bì, muối ướt đầm oèm.

Thuyền về đến bến lại xem,

Thì ra muối đã nhão - nhòa từ lâu.

Lý Toét đứng gãi đầu rồi nói:

« Hay ta đem phơi muối ra sân... »

Ngờ đâu muối chảy dần dần

Mười cân thu lại năm cân chưa vừa.

Ngờ về buôn Toét, Xê hẳn chừa.

A-TÔ

(Tiếp theo)

**L** IẾU — Vậy theo ý anh, ái-tình là gì?  
 DƯƠNG — Ái-tình, — không những theo ý cháu, mà tất cả thiên hạ đều công nhận như thế, — chính là mở hoa tàn mà chú vừa xem ở trong cái hòm con này đó. Người ta thường bảo ái-tình là một sự mê muội, một sự điên cuồng, cháu bảo là một sự sáng suốt, một ánh sáng tằng nằm trong đáy bóng hoa qui. Người ta bảo kết quả ái-tình một là sự cưới xin hay là sự chết, cháu bảo chỉ là sự nhớ thương đời đời, và là cái vui không cùng trong sự nhớ thương. Ái-tình là một cốc rượu thanh-mai trong bữa tiệc đời, ta nhấp một giọt, mà ở trên môi, cái dư vị thấm thía còn phảng phất với sự say sưa mãi mãi. Những hoa khô này là những vết rượu hoen ở bức khăn tay, nó nhắc lại những phút say sưa vui sướng của một ngày qua. Một buổi sớm kia, cháu bắt thương yêu một người tuyệt đẹp, lòng cháu đã cảm thấy cái vui ở đời từ đây. Cháu hiểu rằng có ái-tình thì cuộc đời êm đềm, ấm áp và đẹp dễ lắm. Mỗi buổi sáng cháu đặt một bó hoa trên chiếc bàn con kia để tặng người yêu. Mỗi khi trông bó hoa, cháu lại thấy người giai nhân âu hiện trong mấy lớp cánh hoa hồng kia, chú có trông thấy gì không? Một nàng tiên đang nhún chú mà mỉm cười đấy. Cháu yêu không có hy vọng gì cả, nhưng cháu vui sướng lắm, vì mỗi lần thay hoa, cái tình yêu của cháu lại đổi thay và hiện ra một trạng thái khác hẳn. Một thứ tình yêu huyền ảo, thiên hình vạn trạng, luôn luôn đem lại những cảm giác mới mẻ. Những bó hoa khô này cháu giữ gìn trân trọng lắm, để kỷ niệm một chút tình của ngày qua.

**L** IẾU — Sao anh không lấy cô ấy làm vợ?  
 DƯƠNG — Cô ấy là ai kia?  
**L** IẾU — Cái người tuyệt đẹp mà anh vừa nói rằng anh yêu đó.  
 DƯƠNG — À, vâng. Nhưng mà lấy thế nào được, vì...  
**L** IẾU — Vì cô ấy không yêu anh?  
 DƯƠNG — Không phải.  
**L** IẾU — Vì cô ấy không đứng đắn hay vì người ta đã có chồng?  
 DƯƠNG — Không, không phải thế đâu. Chỉ vì cái con người tuyệt đẹp ấy... không phải là ai cả.  
**L** IẾU — Câu chuyện của anh không có nghĩa lý gì hết.  
 DƯƠNG — Cháu nói thực đấy, chú ạ. Giai nhân của cháu không phải là một cô thiếu nữ mười bảy, mười tám tuổi, có những tên tốt đẹp như Xuân Lan, Thu Cúc, Ngọc Diệp hay Kim Chi đâu. Chỉ là một cái bóng mập mờ trong trí tưởng, khi ẩn khi hiện, có cặp môi say đắm của cô Mộng Hương, có đôi

mắt xa xôi huyền ảo của cô Kiều Ngọc, có cái dáng đi lả lướt của cô Lệ Chi, có Bích Hà, có Mai Ánh. Cái con người ấy, một ngày kia, hiện lên như một nàng tiên từ trong tâm hồn cháu, bấy giờ chỉ có thể tìm thấy trong mấy lớp hoa kia, hay trong ánh hương của mấy cành hoa khô nay thôi.  
**L** IẾU (cười lớn). — Bọn con trẻ bây giờ không còn có nghĩa lý gì cả. Yêu một người con gái đẹp mà không phải là ai cả, lại có đôi mắt của cô này, cặp môi của cô khác, cái mũi của một người thứ ba, cái tai của một người thứ tư! Thật tôi cũng xin chịu anh, nếu anh cứ viển vông, ngông cuồng như thế mãi. Nay anh Dương, « hơn một ngày, hơn một chước », vậy tôi khuyên anh điều này, anh nhớ kỹ lấy nhé. Anh có biết anh sắp mắc bệnh đấy không?  
 DƯƠNG — Cháu khỏe như thế này, làm gì có bệnh đâu?  
**L** IẾU — Không, cái bệnh của anh, nếu anh biết được thì đã không phải là bệnh. Nó là bệnh điên.  
 DƯƠNG — Cháu điên, trời ơi, nếu cháu điên, nếu cháu điên...  
**L** IẾU — Không, không, anh sắp điên thôi, chưa đến nỗi thực điên. Nếu anh cứ như thế này mãi, là chỉ độ vài tháng nữa sẽ điên thực thụ. Nhưng bây giờ còn có thể chữa được.  
 DƯƠNG — Vâng, cháu không muốn điên tí nào, chú làm thế nào chữa cho cháu khỏi điên, thì chú bảo gì, cháu sẽ xin nghe.  
**L** IẾU — Không khó đâu, anh lấy vợ đi thì sẽ hết điên. Lấy vợ đi, nếu không...  
 DƯƠNG — Thế thì chẳng tha điên còn hơn. Vả lại bây giờ cháu chưa đến nỗi điên, mà lấy vợ thì thực là điên đến nơi. Có điên mới lấy vợ, nếu không, sau khi lấy rồi cũng hóa điên. Cháu đã nói rằng những anh có vợ là những anh điên cả...  
**L** IẾU — Thế tôi đây cũng điên đấy à?  
 DƯƠNG — Xin lỗi chú, vâng, cũng hơi điên một chút thôi.  
**L** IẾU — Lũ trẻ con không còn biết kính nể gì cả.  
 DƯƠNG — Xin chú đừng giận, để cháu nói chú nghe. Trước khi chú lấy thím, chú có biết ái-tình là cái gì không?  
**L** IẾU — Cái gì mà tôi không biết?  
 DƯƠNG — Vâng, thế chú yêu ai?  
**L** IẾU — Tôi yêu thím anh chứ yêu ai.  
 DƯƠNG — À vâng, thế ra chú yêu thím, rồi chú lấy thím. Mà thím cũng yêu chú?  
**L** IẾU — Đã đành, nhưng anh hỏi để làm gì?  
 DƯƠNG — Chú thím yêu nhau rồi lấy nhau? Chắc cái ngày mới cưới, chú sung sướng lắm, lấy làm mãn nguyện lắm, và dinh ninh rằng cái hạnh phúc chung thân đã tóm được trong tay rồi. Hạnh phúc ấy, hẳn chú

đã được hưởng, và những giấc mộng của chú đã được thành thực sự cả rồi.  
**L** IẾU — Dù không được hạnh phúc như mình tưởng thì mình cũng phải sống như mọi người vậy, chứ làm thế làm thế nào? Mà những giấc mộng ngày thiếu niên (chép miêng)... đã gọi là mộng thì còn bao giờ thành thực sự được!  
 DƯƠNG — Nghĩa là trong gia đình chú...  
**L** IẾU — (thở dài) Thôi thì sống ở đời biết bao nhiêu lụy, không thể nào tránh được.  
 DƯƠNG — Cháu cũng biết thế. Nhưng cháu nhất định tránh hết những cái lụy ấy. Chỉ có một việc là cháu không lấy vợ nữa.  
**L** IẾU (nói một mình) — Thế là mình mắc lừa nó rồi. (Đứng dậy nói với Dương) Thôi, bây giờ gần đến giờ ăn, anh lại đi nhà, rồi nói truyện ấy sau.  
 DƯƠNG — Vâng, mời chú về trước, cháu sẽ lại ngay.  
**L** IẾU (đi ra) — Anh nên nghĩ kỹ về câu truyện ấy, rồi trả lời tôi nhé.  
 DƯƠNG — Thưa chú, câu truyện gì ạ? À, câu truyện điên!  
**L** IẾU — Truyện lấy vợ của anh ấy. Cô Kim-Chi đẹp lắm, ngoan ngoan lắm, mà... (nói nhỏ) giàu lắm.  
 DƯƠNG — Vâng, lát nữa cháu sẽ sang trả lời chú rằng cháu không lấy.  
**L** IẾU — Thế anh định lấy ai?  
 DƯƠNG — Cháu đã bảo cháu không lấy vợ mà.  
**L** IẾU không đáp, hăm hăm đi ra.  
 DƯƠNG (chạy ra nữa lại) — Cháu không muốn chú giận cháu như thế. Bây giờ chú bảo gì cháu cũng xin nghe.  
**L** IẾU (tươi cười) — Anh bằng lòng chứ?  
 DƯƠNG — Vâng, cháu sẽ lấy vợ.  
**L** IẾU — Ôi có thể chứ!  
 DƯƠNG — Nhưng xin chú hai điều.  
**L** IẾU — Hai điều gì?  
 DƯƠNG — Đầu thứ nhất là cháu xin hoãn lại ít lâu, điều thứ hai, là cháu bằng lòng ai thì chú hỏi người ấy cho cháu, chú đừng ép cháu lấy cô Kim-Chi.  
**L** IẾU — Thế anh đã định hỏi ai chưa? Và đời hoãn đến bao giờ?  
 DƯƠNG — Cháu định hoãn... mười năm nữa, và chú sẽ hỏi cho cháu tất cả những con gái đẹp ở hoàng cung: như cô Kiều-Ngọc, cô Mộng-Hương...  
**L** IẾU vung ra đi.  
 DƯƠNG (vẫn nói một mình) — ...  
 Có Bích-Hà, có Mai-Ánh, có Lệ-Chi, có Xuân-Lan, có Thu-Cúc, có Ngọc-Điệp, có Kim-Chi, — à không, có Kim-Chi thì không, nhất định không.  
 Dương vừa nói vừa hôn những mảnh hoa tàn, lá khô trên tay, đọc mỗi lên lại tưới một cành hoa mà buống xuống bàn. Xong chình ôm bó hoa hồng còn tươi, ngắm nghía một lát rồi đưa lên môi.  
 Hạ màn  
 Đoàn Phú-Tử

**PHONG-HÓA TUẦN BÁO**  
 Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng. trưởng-Tam Directeur du P.H.  
 Tòa soạn và Trị-sự  
 số 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874  
**GIÁ BÁO.**  
 Trong nước. Ngoại quốc  
 Pháp và thuộc địa  
 Một năm... 3p.00 6p.50  
 Sáu tháng... 1p.60 3p.50

**MARIE**  
 4, Rue de la Mission — Hanoi  
 (Số 4 Phố Nhà Trung, cạnh Nhà thờ lớn)  
 May quần áo Phụ-Nữ lối Mới và lối Cũ, có nhà Họa-sĩ Lê-Phổ cho  
 Kiều. Bán các thức hàng hợp thời — Ruộm và tẩy các hàng Mũi.  
 Giá bán và Công may phải chăng

**BẮT ĐẦU TỪ 1er AOUT 1934**  
**NGỌ-BÁO**  
 XƯƠNG GIÁ HAI XU (0 \$ 02)

# NGƯỜI CAO ĐẸN THẠP VÀ VIEC

PHÊ-BÌNH BUỒI DIỄN KỊCH

## «TÀI TỬ»

Tối thứ bảy trước, hội Uân-hoa diễn vở «Tài tử» trên sân khấu *Ảnh Vũ Đài*.

Một phần trăm dân Hà-nội lịch sự và không lịch sự đến xem.

Lịch sự là những ông bà yêu lộng đến ngồi đó để đếm những cái ngáp của mình và của người bên cạnh.

Không lịch sự là những ông coi rạp hát như cái chợ hàng thịt, những ông hô hô nói truyện với những bà; những bà si trẻ còn đòi bình và những trẻ con đòi đi về ngủ.

Người mình chuộng mỹ thuật làm — Họ cần phải cho những cô, cậu lên bển, tề năm trở xuống kia được thưởng thức một vở kịch hay.

Vở kịch ấy đại khái thế này:

Cậu Hoạt là em một ông phú thương, là cháu một cụ lý và là bạn của một tài tử võ nghệ nghiệp. Tài tử võ nghệ ép ấy muốn có việc mới bàn với cậu Hoạt đi soạn kịch, tập kịch và diễn kịch.

Ông anh và ông chú của Hoạt không hiểu gì về mỹ thuật diễn kịch hết.

Họ là đồ ngu, cố nhiên.

Bởi thế, mặc dầu ông anh ngăn cấm, cậu Hoạt không nghe, nên cậu cứ thích diễn kịch.

Họ quyết rũ được một nữ tài tử, một nhân vật có duyên lắm — theo lời chương trình.

Cô này có một người mẹ ốm và một ông anh ngu, vì cũng cấm cô diễn kịch.

Rồi họ lại quyết rũ được cả cụ lý nữa. Cụ lý đem ra yêu nghề kịch, vì cụ nghe nói rằng diễn kịch rồi sẽ được phẩm hàm.

Rồi họ tập kịch với nhau. Họ đồng lòng với nhau rồi lại sinh ra ngờ vực, ghen ghét nhau. Thế rồi thì là... ban kịch vỡ.

Tác giả, ông Vũ-trọng-Phụng, muốn châm trích học sinh kịch kìa. Trăm trịch bằng thứ giọng cười cợt mỉa mai. Nhưng công chúng không biết thưởng thức, vì cái thâm ý của tác giả ẩn kín lắm.

Họ cười nên ruột lên luôn. Họ vỗ tay luôn. Hay vỗ nhất ở những câu pha trò hề của chàng nhỏ và của cụ lý Tiếp ngọc ngoan ngoan đó hẳn không làm cho tác giả vui lòng, hay là chỉ vui lòng ít vậy thôi.

Vở *Tài tử* sẽ rất có giá trị, nếu hồi thứ nhất không dài quá, hồi thứ hai không dài quá, hồi thứ ba và thứ tư không chậm chạp, nặng nề quá, và hồi thứ năm không rời rạc và vội vàng quá.

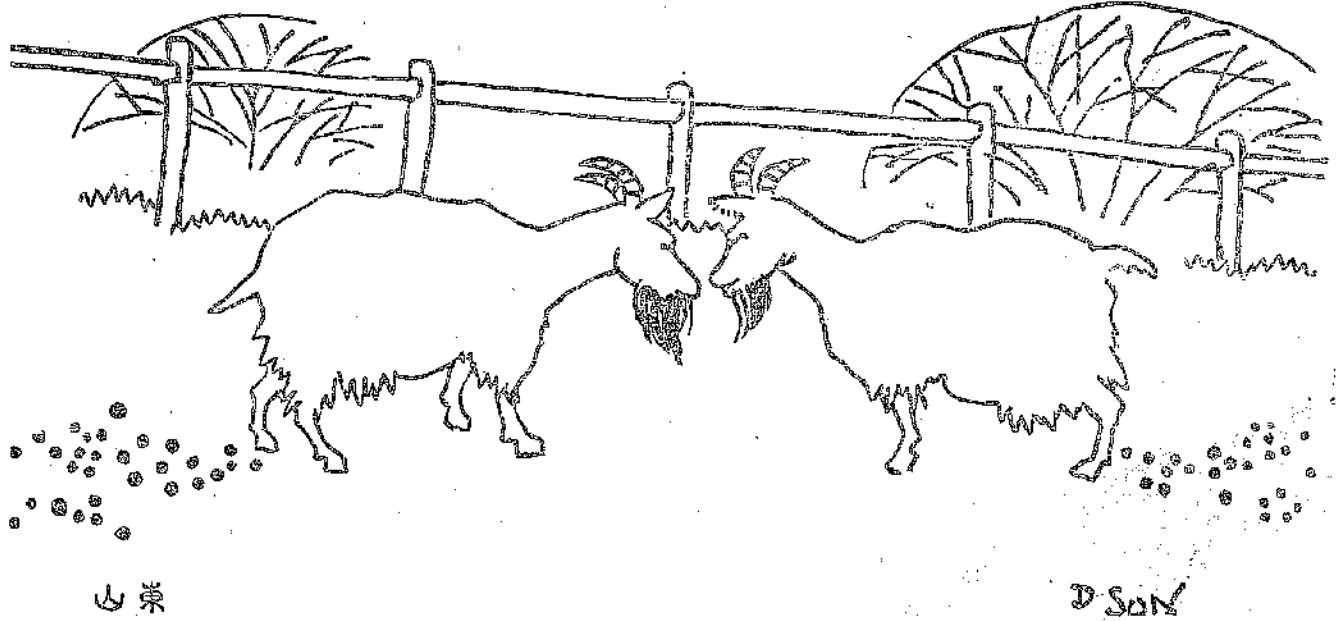
Vở ấy có năm hồi.

Một vở kịch như thế không phải là quá tài của hội «Uân-hoa».

Kể ra thì cũng không quá cái «tài» của hội kịch nào hết.

Có phải không? Người ta cứ việc đóng những vai mà thưởng ngày, người ta vẫn đóng má, thế thì làm gì mà chàng có tình thần?

CÙNG TÀI BÌNH



— Thôi bây giờ họ đã ký hòa ước tài bình rồi, chứng minh liệu đúc đạn vừa vừa chứ.

Nhưng việc xếp cảnh, giá nhanh nhẹn lên một chút có hơn không? Vai kịch thích ở sân khấu lâu quá. Lỗi đó ở soạn giả cũng có, nhưng phần nhiều ở người xếp cảnh, ông Trần Văn Long.

Lỗi bài trí trên sân khấu tổ «bài trí gia» có cái thị hiếu và cái tài thẩm mỹ giỏi hơn một người thích chơi ảnh ché và ảnh Mécia.

Cái trường khoét cửa tròn kia là theo lối tây, bác trường màu tím nhạt phía trong kê cũng tây, thế mà những cái bộ «sa-lông» kia thì tây đặc: nghĩa là, dán ảnh Quan Công bên ảnh Lã Bố, ảnh Lã Bố bên ảnh Tào Tháo, và ngay bên ảnh đó, một bức chụp nhỏ của người đâm ở Music-Hall.

Mâu thuẫn với mâu thuẫn rất nhiều không thuận hòa với nhau — mà con chim ở bên chậu cá vàng kia, chẳng biết ở đó làm cái thá gì mới được chứ? Mấy con cá vàng lơ lửng trong bình nước, không cần đến ai đã dành. Nhưng con chim kia, từ đầu đến cuối vở kịch, nó có vẻ tức mình dữ lắm. Nó có phải là nhà diễn kịch dân mà họ đặt nó lên đấy để thiên hạ xem.

Đến các tài tử

Theo lẽ phép của khoa sử thế của người tây, tôi phải nói đến người đàn bà trước: cô Phan cầm-Thúy, sấm vai Song Nga.

Nếu lại theo lẽ phép tây thì tôi khen vai Song Nga. Nhưng đây thì tôi theo mỹ thuật.

Trước hết, cái áo xanh tề của cô ở bốn hồi đầu «âm ỹ» quá. Cái áo đó làm tôi không trông rõ cử chỉ khá tự nhiên và điệu bộ hơi mềm mại của cô.

Lời nói rõ, giọng nghe được, song thân nhiên quá, không tỏ ra một cô ham đóng kịch đến quên cả mẹ ốm ở nhà.

Hồi thứ tư, chỗ đáng khen nhất của cô là lúc ông anh bắt được quả tang đang tập kịch. Trông hết như sự thực. Rõ ra cái sợ hãi của người lén nhà đi chơi... Tôi nói câu này một cách rất

thực thà, không có ẩn ý chi đâu. Còn ai muốn nghĩ ra sao thì nghĩ?

Ông Đỗ Thực «cụ lý» đóng khá quá. Cố lên: ông còn có thể đóng giỏi hơn — miễn là đóng vai cụ lý. Tôi trông ông mà tức cười quá. Ông «Sao mà ông giống lão cụ trưởng phố ở nhà tôi thế. Một đêm, lão này lâu xuống bếp chực ăn vụng với con sen, lấy có rằng con sen hay ăn vụng đồ ăn. Chẳng may cho ông ta bị con sen cự tuyệt và bị bà nội tướng la rầy, thế rồi thì là... Nhưng tôi lại chực kể lời thôi đến cả những truyện không liên lạc với đầu đề. Một tiếng nữa về ông: ông nên đổi cho giọng nói có vẻ «cụ lý» một chút.

Hai vai, ông Sỹ (ông B. Đ. Dung) và ông Trưởng (ông T. V. Kinh) không có gì đáng khen, nhưng cũng không đáng chê lắm. Hai ông nói to và bốt nhanh đi một tí.

Vai cậu Hoạt (ông Lưu Phúc) không được hoạt lắm. Vai này là vai chính, nhưng bị những vai khác (cụ lý, cậu Soạn, chàng nhỏ) làm át mắt, vì những vai đó «chính» hơn (lỗi ở soạn giả, ở người xếp cảnh hay ở ai cũng được).

Các vai: cậu Ngồn, cậu Tác, cậu Thuý, cậu Mỹ là những vai cũng khá hoạt động, nếu thuộc vở hơn chút nữa — nghĩa là chịu tập nhiều hơn. Cái anh chàng hay uống rượu bia kia cũng khá ngộ với cái ba-toong của chàng, nhưng hung hăng lên chút nữa thì hơn... Ở ba-toong lên định sửa cho nhà bác một chập, nhưng tôi trông điệu bộ thì anh ta chỉ mong cho người ta cau. Còn cái nhà mỹ thuật hình giá tự do kia, tôi khuyên cắt cái buồn cười ở một chỗ nào kín kín rồi hãy lên sân khấu.

Vai nhà làm báo, không có một chỗ nào đáng khen cả. Nếu tôi không nể ông thì tôi nói là rất đáng chê. Ông không thể hà tiện bước đi với những điều vung tay được hay sao? Mà từ giọng nói tới điệu bộ cũng có giá trị như nhau, nghĩa là cũng kiểu cách thái quá. Một là ông mới diễn kịch lần đầu, thì ông nên để

cho ông metteur en scènes sửa chữa cho luôn — hai là nếu ông diễn kịch đã lâu, ông đừng nên diễn kịch nữa.

Vai nhỏ Pha đóng được. Nhỏ Pha dùng để pha trò cho kịch thêm buồn cười, nhưng bởi tên anh ta là Pha, nên pha nhiều quá.

Làm thằng nhỏ cần phải gây đến thế kia ư? Tôi xem ông Lê-bá-Lan cũng chẳng béo gì, thế mà ông còn bôi mặt cho đôi má đã sâu của ông sâu thêm, đôi gò má đã cao, cao thêm, và đôi mắt thành hai cái vệt? Những đoạn mà ông bằng lòng cho ông nhất, có lẽ là mấy đoạn ông được phổ điện hát chèo và hát tuồng ra, nhất là mấy câu ru em mà tôi biết là kể đúng và hay, nhưng không cần cho vở kịch quá như thế.

Còn ông Trần-thường-Son.

Ông đóng vai cậu Soạn, nhà viết kịch chưa trừ danh. Cả ban tài-tử hội «Uân-hoa» ông là người biết nghề nhất, đóng khá nhất. Lần này là lần đầu, tôi được thấy một người đóng kịch có chút tài — chỉ tiếc về giọng ông nói ngả về giọng đàn bà và nhiều chỗ ông diễn không được hết lòng. Có lẽ vai kịch của ông không phải để dành cho ông... Tuy có nhiều câu nói ngược, (như cậu học trò không thuộc bài, nhưng khéo bịa.) tôi cũng vẫn thấy ông là một người biết đóng kịch. Mà, nếu nói theo tiếng nhà nghề, thì cứ chỉ ông tự nhiên, bình dị. «Lời đóng» vừa phải... Cái tài của ông «hứa» nhiều lắm. Giá cho ông đóng một vai khó hơn, có lẽ ông trở được cái tài mà hiệ giờ ông chưa muốn trở hết.

Khốn nhưng đó không phải ý kiến của mọi người — cái công chúng trong rạp «Ảnh Vũ Đài» tối hôm đó, phần nhiều dễ tính, chỉ ưa bằng nhỏ với cụ lý thôi; — Có lần, muốn khen ông Sơn, tôi thích quá, vỗ tay, thì trong rạp im phăng phắc, mọi người ngoảnh nhìn tôi ngạc nhiên, ra ý hỏi:

— Anh này diễn hay sao thế này?

Lê-Ta

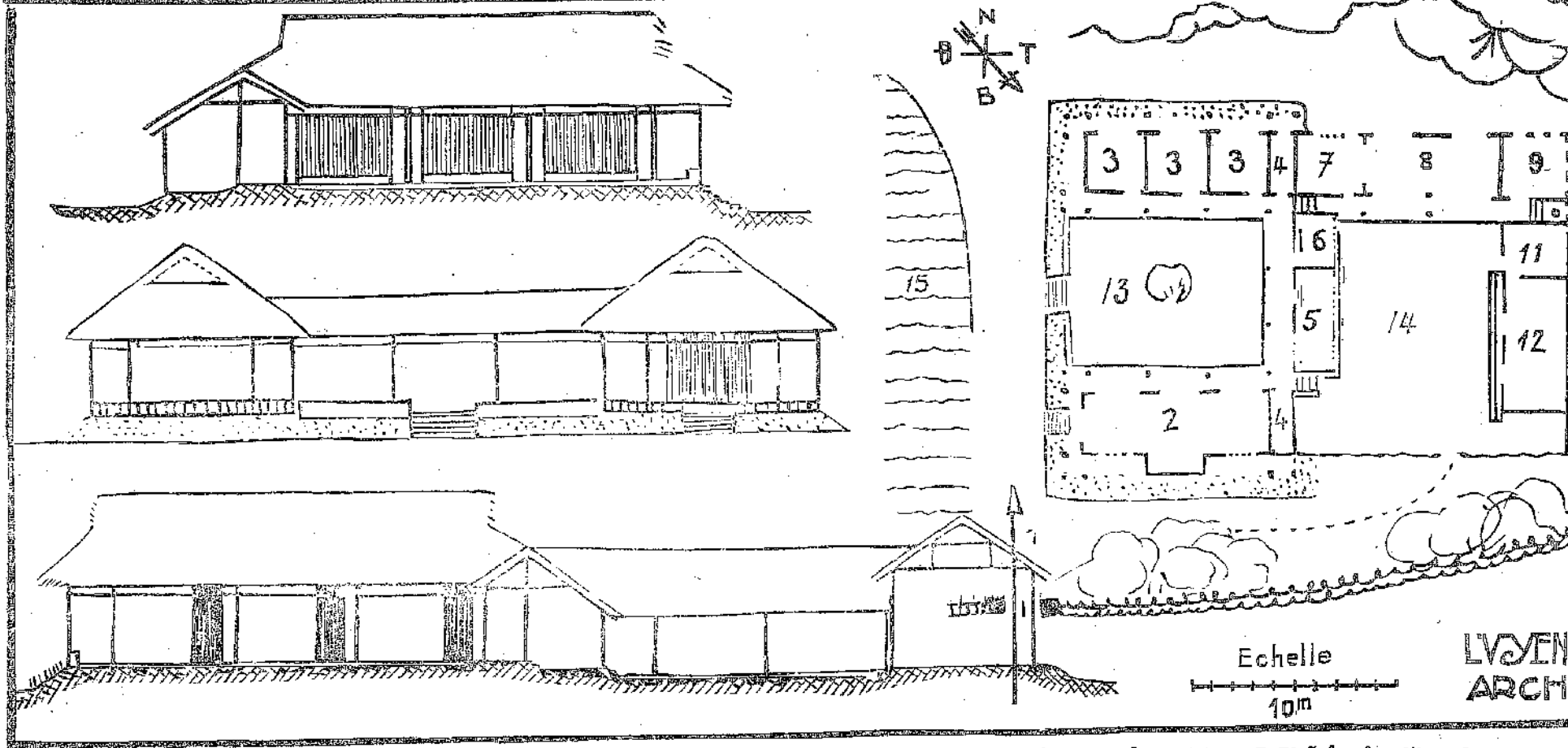
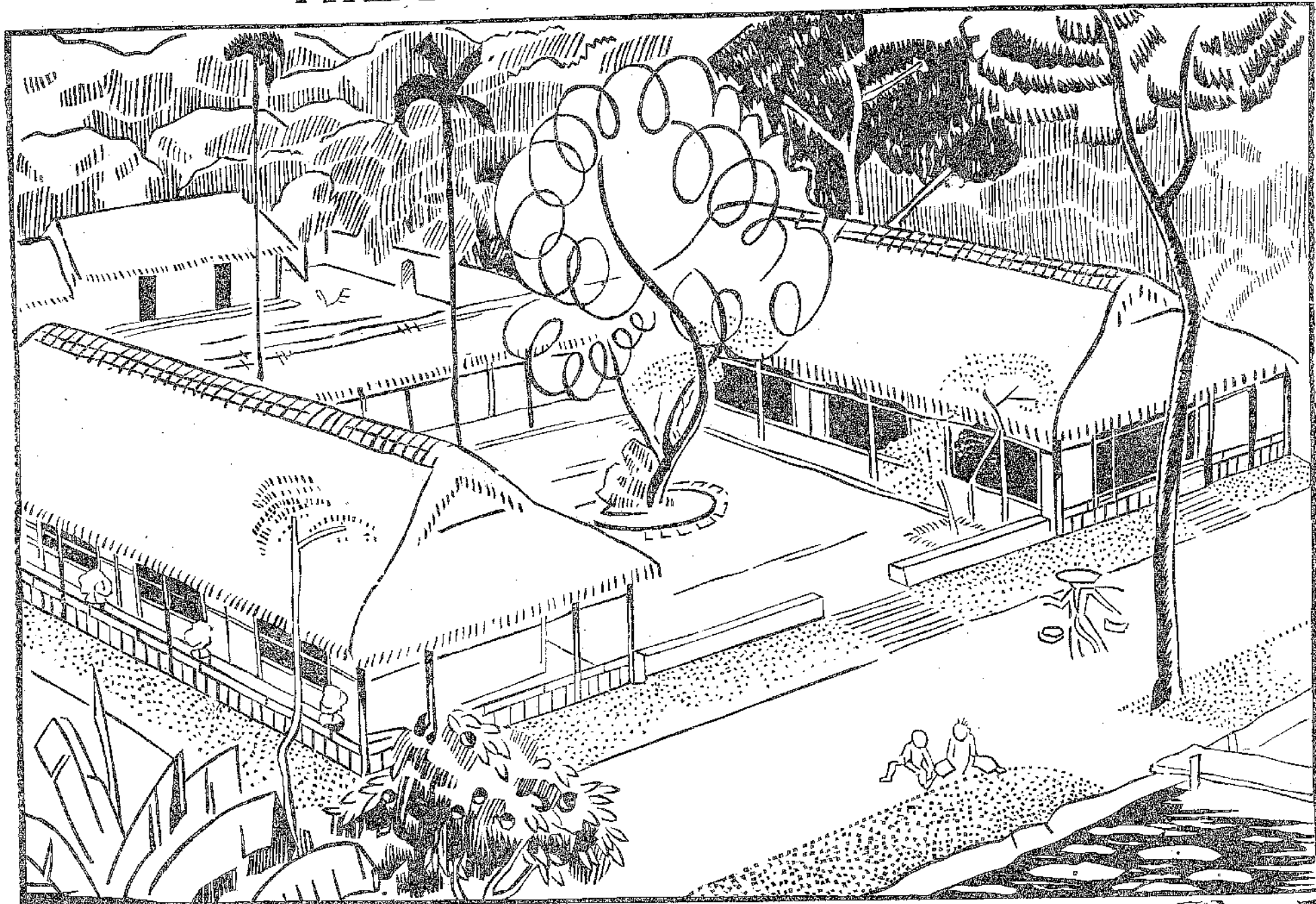
## PHIẾU THƯỞNG

(Từ 1er cho đến 15 Août 1934 này là hết hạn)

AI CẮT CHỖ ĐĂNG ĐÂY, MANG LẠI PHỐ CỬA-NAM (rue Neyret) N° 67 SẼ ĐƯỢC BIỂU MỘT QUYỀN SÁCH THUỐC GIẤY 51 TRANG, NÓI ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH, DƯỚI SÁCH CÓ PHỤ CHÉP THÊM DẠY CÁCH CHỮA TUYỆT HẾT CHỨNG BỆNH THỊNH (Lậu và Giang-Mại), HAY MUA HÀNG THÌ ĐƯỢC TRỊ 20\$. (Ở xa gửi thư về xin sách nhờ đình theo rinhêre 0\$65) Vì nhà thuốc BÌNH-HƯNG ở 89 phố Mã-Mây (Pavillons noirs) n° 89 Hanoi, là nhà thuốc chữa các bệnh, uểng, nhẹ, đều chóng khỏi tuyệt dứt căn bệnh nên đã được khắp các bạn tin cậy, tỏ lòng yêu. Nay nhà thuốc Bình-Hưng dọn nhà xuống một tòa nhà mới làm rộng-rãi, và mặt mở ở địa phố Cửa-Nam, rue Neyret) n° 67 (xế chợ Cửa-Nam-trông sang). Vậy in phiếu thưởng này gọi đáp lại tấm thịnh tình cùng các bạn, và gọi chú ý niệm ngày dời chỗ ở.

BÌNH-HƯNG 67, rue Neyret (phố Cửa-Nam) (Hanoi) xế chợ Cửa-Nam trông sang.

# KIỀU NHÀ MẪU SỐ 1



- 1 Cổng vào. — 2 Nhà khách (tiếp khách và ăn cơm). — 3 Phòng ngủ. — 4 Phòng tắm và rửa mặt. — 5 Chỗ ở của dây tơ.  
 6 Bường chứa gạo, mắm muối. — 7 Bếp. — 8 Chỗ làm thóc gạo. — 9 Chuồng lợn. — 10 Chuồng tiêu.  
 11 Chuồng trâu. — 12 Kho thóc. — 13 Sân cảnh. — 14 Sân phơi thóc. — 15 — Ao. — Lối gánh thóc, rơm rạ và trâu bò đi.

## Y-SI TRẦN-VĂN-SANG

78, phố hàng Giấy — Hanoi  
 Trước cửa cơ Đĩnh-xuân trồng sang  
 Người NAM KỸ mới mở lần thứ nhất:

### PHÒNG THĂM BỆNH

CHỮA ĐỦ MỌI BỆNH  
 Chuyên chữa bệnh phong tình và đau mắt  
**Chữa mau chóng khỏi!**  
 Không tốn kém mấy.



## CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 lo, 3 grammes 0.20, 1 tá 2\$60, 10 tá 18\$00  
 1 lo, 6 grammes 0.30, 1 tá 3,00, 10 tá 27,00  
 1 lo, 20 grammes 0.70, 1 tá 7,00, 10 tá 63,00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.  
 Đại-Lý: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đông-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.



## KHỎI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang thì lại bản đường chừa khám khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chừa theo lối khoa-học, không dùng bùa miếu thủy ngân nên không độc lên răng, không độc và và không hại sinh-dục; ở vài tiếng đồng hồ đã thấy chầy thủy dờ rờ, chẳng bao lâu dứt nợ.

### ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Huế (24 gian), Hanoi  
 có bường riêng khám và chữa bệnh rất hợp vệ-sinh, có ghi thuốc theo lối hình hóa giao ngay đi các tỉnh (nhờ viết thư kể bệnh phân cấp), vì có nhiều thư — thư nào cũng 0 \$ 60 một ve — một thư chừa một thời kỳ khác nhau.

# NHỮNG KIỂU NHÀ MẪU

L.T.S. Báo sẽ trừ tình mỗi tháng cho ra một kiểu, và sẽ dần dần nói rõ về những sự đổi mới vật hay những sự đổi mới về toàn thể của những kiểu nhà mẫu đó.

Sẽ lần lượt đăng những kiểu nhà lá đã vẽ giúp.

- Ô. Chánh-Bách.
- Ô. Đỗ-hà-Thọ.
- Ô. Trịnh-văn-Bình.
- Ô. Phạm-gia-Tr.

## Nhà Ô. Chánh-Bách

Đất rộng đã sẵn có ao (16), có lũy tre vây kín. Nhà làm cao nền để tránh nước.

Kiểu nhà chia ra hai phần:

- a) Phần để ở và tiếp khách.
- b) « Nhà dưới » thổi nấu, làm gạo, phơi và chứa thóc.

Tuy phân biệt mà chủ nhà muốn xem xét công việc người làm chỉ đứng ở đầu hiên là trông rõ cả.

Nhà có hiên, chung quanh vừa là lối đi tránh nắng, mưa, vừa được mát trong nhà.

Hướng gió — Ta ở xứ nóng, nhà cần quay ra hướng gió mát. Trong kiểu các phòng cần để ở: phòng khách, phòng ngủ, chỗ làm việc đều được hưởng gió đông-nam.

Sân — Nhà quê ta thường có sân gạch ngay trước mặt nhà, vừa là sân cảnh, vừa là sân phơi thóc. Hơi nóng ở sân gạch bốc lên và cát bụi khi trang thóc đưa tạt vào nhà rất khó chịu. Trong kiểu có ba sân: sân cảnh (13) trước mặt nhà khách, để sân đất cho mát, lờ thớ lát gạch lấy lối đi. Sân phơi thóc (14) bằng gạch ở cạnh ngay nhà chứa thóc và nơi làm gạo.

Phòng khách (2) — Có nơi để bàn thờ, để tiếp khách và ăn cơm.

Phòng ngủ (3) — Kiểu nhà tây có nhiều cái bất tiện cho ta (sẽ nói sau) — và nhiều cái ta nên theo để ở cho được dễ chịu. Trong kiểu các phòng ngủ, phòng theo cách xếp đặt của tây, cách biệt hẳn nhau, một mặt có cửa vào (porte pleine) quay ra hiên chỗ đi lại (vérande de circula-

tion), còn mặt kia có cửa sổ quay ra hướng mát có hiên. Nhưng hiên đó không cho đi lại (vérande condamnée). Nhà tây thường ngăn các hiên đó ra bằng chấn song gỗ, sắt, hoặc gạch. Nhà ông chánh Bách sẵn có nhiều chậu lớn trồng cây ông đã ưng ý đặt các chậu cây đó để thay chấn song. Như vậy, khi vào phòng rồi, đóng cửa ra vào, (porte pleine), mở cửa sổ cho mát, biệt hẳn một mình trong phòng, ta được tự nhiên nằm ngời theo ý ta, thay sống áo... Thường cửa sổ thấp, đứng ngoài nhìn vào buồng được, nhưng trong kiểu này, nhà cao nền, ở ngoài vườn không thể nhìn vào phòng ngủ được.

Bếp (7) — Chỗ chứa thóc (12), gạo, mắm, muối và bếp gần nhau, và gần các phòng ngủ để tiện đàn bà trông coi. Bếp của nhà quê ta không biết chế thế nào là vừa. Tháng ba, ngày tám không sao, tới vụ gặt, bếp cầu có thể rộng ra được. Trong kiểu, bếp ở cạnh nhà việc (7), nếu chật có thể xếp dọn thêm ra ở nhà việc. Đàn quê ta thường chú liệu như vậy.

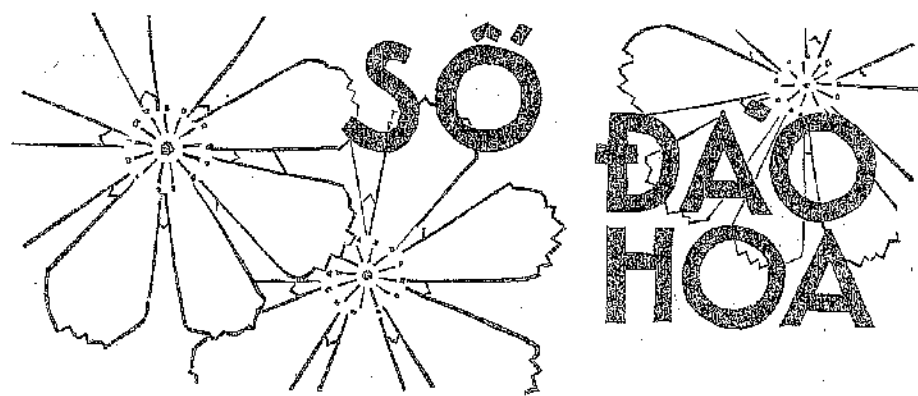
Trâu bò — Chuồng trâu (11), chuồng lợn (9) cũng được hưởng gió, nhưng về cuối gió nên mùi hôi, thối không đưa vào nơi ở.

Chuồng tiêu (10) — Trong kiểu có đặt chuồng tiêu cạnh chuồng lợn và chuồng trâu, phân bón càng thêm có màu: nhà quê ta ít khi dùng tới chuồng tiêu, nhưng trông thứ nhất thủ khoa, thứ nhì vợ đẹp, thứ ba... thứ ba mà có sẵn trong nhà... đêm hôm mưa gió theo hiên nhà đi tới được mà dùng, còn hơn phải thặng ra mãi ngoài đồng.

Bà con ai muốn biết rõ thêm về kiểu này cứ gửi thư hỏi tòa soạn báo Phong-hóa.

Nguyễn-cao-Luyện

Kiến-trúc sư



## Truyện một anh chàng xinh trai

của KHÁI-HƯNG

### I — TÔI RA ĐỜI

Ngày, giờ tôi ra đời thì hẳn là tôi không biết: sự đó vẫn là một sự cố nhiên. Song thường được nghe mẹ tôi và những người thân yêu tôi thuật lại nên tôi tưởng như có trông thấy tôi cất tiếng khóc oe-oe khi mới « bước » ra chào ánh sáng mặt trời — (Tôi nói thế cho có văn vẻ, chứ kỳ thực, cái ánh sáng thứ nhất được tôi chào là ánh sáng một ngọn đèn dầu tấy, vì tôi ra đời vào hồi nửa đêm). Đọc giả quý mến của tôi đã nhận rõ điều ấy rồi, thì tôi có thể kể truyện tôi như một nhà sử ký thông thái chép truyện một người kỳ-dị, mà vẫn không sợ độc giả cho tôi là một kẻ khoe khoang, hay khoe lác.

Tôi sinh về thời vua Thành-Thái. Tôi nhớ rành mạch rằng năm ấy là năm Dần, vì tôi tuổi dần, cái tuổi mà người ta bảo sẽ được sung sướng và gặp nhiều điều may mắn lạ thường.

Một nếp nhà năm gian hai chái, lũng cũng những cột ở một huyện lỵ, vì cha tôi hồi ấy trị nhậm một huyện ở vùng bờ. Một cái rèm vải tây đỏ ngăn hẳn hai gian ra làm buồng ngủ. Một cái giường lát tre kêu kẻo kệt khi ta hơi sẽ trở mình. Một cái màn the cũ, màu hồng điều. Đó là nơi sinh trưởng của tôi.

Nếu nơi sinh trưởng có ảnh hưởng tới tính tình con người, thì tính tình tôi hẳn là buồn rầu, ủ rũ. Còn gì buồn tẻ cho bằng một huyện lỵ nhỏ vùi trong một cái làng không có một tính cách gì riêng gọi là hơi phân biệt nó với những làng bao bọc trong lũy tre xanh, và soi bóng xuống mặt nước phẳng lặng của những thửa ruộng lầy bùn! Mà thực vậy, ngày nay ngẫm lại quãng đời dĩ-vãng của tôi, tôi thấy nó giống cảnh bùn lầy, nước đọng quá, nghĩa là nó phẳng lì, chẳng có một sự dị thường xảy ra.

Đối với con mắt và khối óc tôi thì đời tôi rất tầm thường — mà tầm thường thật. Nhưng đối với con mắt và khối óc kẻ bàng quan, đối với những người đã trông thấy tôi sống thì trái hẳn, đời tôi là một đời nào động, đầy những sự biến cố phi thường, nhất là về đường tình-ái. Họ ao ước được như tôi, họ ghen ghét tôi, họ trách móc tôi, họ khinh bỉ tôi,

họ kết tôi vào tội làm bại hoại phong hóa. . . .

Còn điều gì, còn nét xấu gì tôi không có nữa? Nhưng kỳ thực, có gì đâu: Những sự giả dối đã làm cho đời tôi có cái bóng hào nhoáng và khiến tôi đã chịu những nỗi oan « thị-kính » đó mà thôi.

Nỗi oan thứ nhất của tôi, tôi gặp ngay khi mới ra đời được một giây. Tôi vừa cất tiếng khóc thứ nhất thì cái đồng hồ treo trên tường bắt đầu đánh chuông, dè dè buông mười một lần. Tôi chẳng biết tôi có khóc đủ mười một tiếng oe không, nhưng mẹ tôi quả quyết bảo tôi rằng, đồng hồ im đánh chuông thì tôi cũng im tiếng khóc.

Bà tằm vừa lấy mảnh lụa cắt rốn cho tôi xong thì bà ta nâng tôi lên mà vui mừng reo lớn: « Con giai! » Mẹ tôi cảm-dộng quá, ngất đi, và cha tôi sung sướng, tất tả ở nhà ngoài chạy vào: « Cậu con trai cả của cha mẹ tôi đã ra đời. »

Bà tằm bảo cha tôi: — Bầm quan lớn đánh giờ cho cậu cả. — Giờ gì thế? — Bầm, đồng hồ vừa đánh mười một giờ.

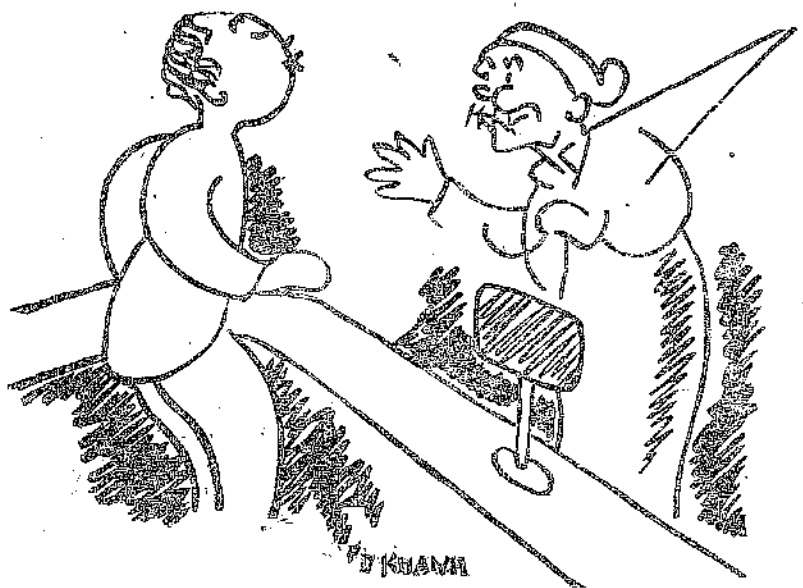
Cha tôi hơi lúng túng, vì từ mười một giờ đến một giờ thì thuộc về giờ Tý, mà từ mười một giờ tính trở lên thì lại thuộc giờ Hợi. Vậy tôi sinh vào giờ Hợi hay giờ Tý? Trong lúc khó nghĩ, cha tôi liền sai lính đóng ngựa phi vào làng sở tại tìm ông cử Khôi có tiếng giỏi khoa dịch số đến để bàn bạc cho cẩn thận. Nào phải việc làm thường! Tuổi cậu con trai cả nổi nghiệp tông đường mai sau, tính hồ đồ sao được?

— Ông cử cưỡi ngựa tức tốc tới ngay, song tuy thế, ông ta vẫn còn ngái ngủ, vừa ngáp, vừa hỏi cha tôi: — Thưa, sinh cậu cả đúng mười một giờ?

Bà tằm nói, tôi vừa khóc oe thì bà ta nghe đồng hồ bắt đầu đánh chuông. Ông cử liền cất giọng thông thái bảo cha tôi:

— Có tiếng khóc rồi mới có tiếng đồng hồ, vậy thì sinh trước mười một giờ, nghĩa là vào giờ Hợi.

Cha tôi cũng đành cho là tôi sinh vào giờ Hợi, tuy trong lòng phân vân



### NGỜ GI

L. T. — Tôi mua mớng đa gửi tiền cho con tôi đã hai tháng nay sao nó vẫn chưa nhận được.

Ông Kỳ. — Thế cụ có bỏ mớng đa gửi kèm vào thư không?

L. T. — Không.

## THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc. Mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không có phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh bạch lãn soi, nóng rát, đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quý bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

83, Route de Hué (sẽ cửa chợ Môm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-Định — Xuân-Hải 5, Rue Lac-son, Sơn-Lầy — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát-Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát-Tiên, Paul Bert, Hué — Bát-Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thăng 143 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

# SỐ ĐÀO HOA

(Tiếp theo)

và phân nân thâm rằng tôi thực oái-oăm, ra đời chẳng chọn giờ cho rút khoát.

Nhưng lúc ông cứ đánh giờ thì, không may cho tôi quá, giờ Hợi lại là giờ quan sát, nghĩa là một giờ rất xấu. Gặp giờ ấy thì tôi khó lòng mà sống được đến ngày nay.

Cha tôi buồn rầu, lo sợ, bảo ông cứ:

— Hay là ta cứ tính vào giờ Tý?

— Thế sao được.

Cha tôi ngẫm nghĩ:

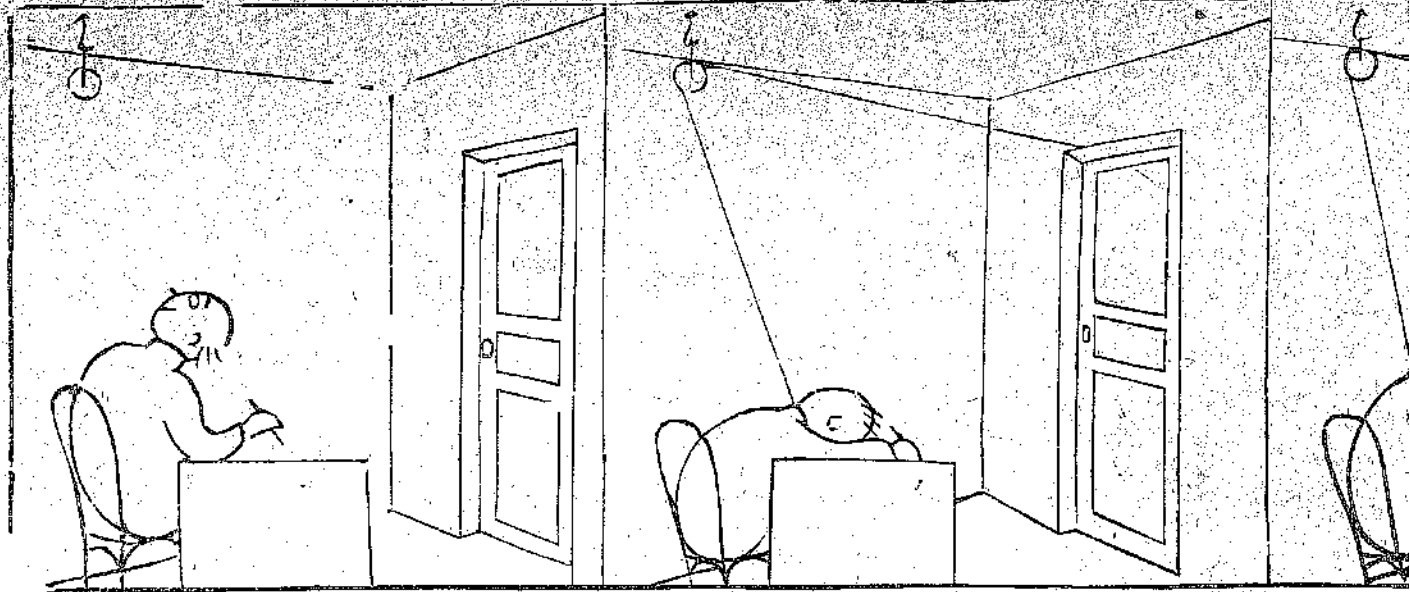
— Biết đâu là cái đồng hồ ấy đã đúng... Phải, biết đâu! Tôi còn có cái đồng hồ quả quít nữa kia.

Quả thực khi cha tôi lên buồng giấy lấy cái đồng hồ bỏ túi xem giờ lại thì nó nhanh hơn cái đồng treo những quả một khắc.

— Đấy, tôi đã bảo đồng hồ treo không đúng mà!

Thế là tôi sinh vào giờ Tý và như vậy, tôi đã tránh được cái giờ quan sát gớm ghê. Ngày nay, tôi thường nghĩ tới sự treo leo đó mà còn thấy rung mình, khiếp sợ. Nếu cái đồng hồ nhỏ của cha tôi không chịu khó chạy mau hơn cái đồng hồ treo một khắc thì còn gì là chuỗi ngày xanh mông mảnh của tôi! Tôi đã chết ngẻo từ đời thổ tam hoàng ngũ đế nào rồi còn gì. Nhưng giá cứ thế có lẽ cũng xong, tôi càng khỏi mang cái tiếng hão huyền, cái tiếng: có số «đào hoa».

(Còn nữa)  
Khái-Hưng



— Á! sẵn cái ròng rọc kia, ta lấy sợi giây gai đái... làm thế này tha hồ ngủ không sợ ông chủ vào bắt được mình ngủ gật nữa...

## CUỘC BIỆM BÁO

Câu truyện tây du

**T**ROYEN Tây-du ngày xưa là một câu truyện lạ. Đường-tam-Tạng sang Tây-trúc lấy kinh, dọc đường gặp bao nhiêu là quái vật, yêu ma ghê sợ.

Câu truyện « Rây với hủi » của Ngô-báo số 2071 cũng là một câu truyện lạ, giống câu truyện-tây du đời xưa ở chỗ cùng có nhiều con quái vật.

Duyên do câu truyện ấy như thế này: Ngô-báo can-dảm đi thăm trại hủi ở Vân-môn, mục đích là để «kiếm cái lạ làm quà cho rằm ngàn đợc giả của Ngô-báo đã chán những món cơm nguội thường ngày». Cơm nguội đây ý hẳn là những bài đã đăng trên báo ấy.

Bắt đầu, Ngô-báo nói: « Chúng tôi đã để cho con quái vật Talbot vội vàng nuốt chửng những cột giấy thép đen xi ở bên vệ đường Nam-dịch — Thái-bình ».

Đó là một con quái vật. Mà lại là con quái vật chỉ chuyên đi nuốt cột giấy thép, mới đáng sợ chứ!

« Xe vừa qua khỏi huyện lỵ Vũ-tiên.. thì hai chữ Vân-môn rành rành viết bằng sơn đen trên một cột «lô-mếch» nhỏ cái đầu trắng xóa bên lề đường nhựa, phụt đập vào thị quan tôi ».

Thế là ta biết được rằng con quái vật này là con quái vật «cây lô mếch». Nó đã già rồi thì phải, vì nó có cái đầu trắng xóa. Nhưng không phải là không hung hăng, vì nó đập ngay vào con mắt (thị quan) của ông Thái-Phi, vậy mà ông này không việc gì. Nội một cái đó cũng đủ lấy làm lạ rồi.

«Sau khi ở làng Cổ-việt ra, chiếc Talbot sáu máy, bị bực bời trên một con đường hẹp, thông thả lăn những thửa ruộng bên đường như vị tu hành lâu chuỗi chàng bặt trên tay ».

Ăn nhiều cột đũa quá, con quái vật bị bực bời, bèn lăn đến ruộng. Nó lại đổi hình ra một vị tu hành. Thật là biến hóa khêu lòng, đến ông Đại-thách cũng kho mà giò xết ra được.

«Dưới con đê mới phụ-trúc đề phòng mùa nước lớn, mặt lốm đốm

cỏ xanh màu đất đỏ như trái một tám thâm dài, hai màu sắc xõ...»

Con quái vật này không biết là con gì mà có cái mặt nạ như vậy.

« Một bãi đất rộng lớn chỗ diêm những túp lều tranh màu đất giữa những thửa ruộng xanh rì, cạnh những khóm chuối bơ sỡ xõ tóc... »

Cây chuối đó, chắc là những con yêu tinh nó tàng hình.

Thế là đường trường mới ngọt một trăm cây số, mà bọn ông Thái-phi đã gặp nhiều con quái vật như vậy.

Đến đây thì không phải là những con quái vật nữa, mà lại là những «quái nhân» trong cuộc phóng sự ấy.

« Bỗng tôi vỗ vai bạn B. X. Học, lúc ấy vì công việc bó buộc mà mất giấc ngủ trưa, thường lệ, đang chập chờn bên cạnh bác sếp phở... »

Độc giả Ngô-báo được cái hân-hạnh biết rằng đang lúc tây du ấy, ông Học chập chờn ngủ gật — lại được biết rằng, ông ta thường lệ vẫn ngủ trưa, mà có lẽ vì thế, báo của ông đặt tên là Ngô-báo.

«Rồi hai chúng tôi đưa mắt hỏi thăm ý kiến ông Trịnh-văn-Bình, tốt nghiệp trường cao-đẳng thương mại Paris, bạn của Ngô-báo mới ở Pháp về...»

Ông này có đi thăm trại hủi hay không, thật không quan hệ gì cho độc giả của Ngô-báo. Nhưng nếu không thế, ai biết được ông Học có làm bạn sang.

Còn hai «quái nhân» nữa, ông Thái-phi kể nốt:

«...Người lý trưởng này được các quan bản tỉnh chính thức thừa nhận... anh ta có ở dưới quyền hai người phó lý và sáu người giáp trưởng...»

... « Ông (y-sĩ Phạm-văn Côn, giám đốc trại hủi) có ở đây để giúp việc mấy thầy khám hộ » (?)

Một người lý trưởng mà ở dưới quyền người phó lý, một ông y-sĩ mà ở dưới quyền mấy thầy khám hộ — thực là hai nhân vật lạ chưa từng thấy.

Nói rút lại, cuộc đi phóng sự của Ngô-báo chẳng khác gì cuộc tây du của Tam-Tạng: quái vật cũng có mà quái nhân cũng nhiều. Thạch-Lam

## LÊ-TA

(Tiếp theo)

Giận nhau

**T**ôi đã nói rằng trong lúc tôi tập sự làm báo, bởi không phải khổ sở, vất vả như bước đầu của Linh, nên anh ta muốn chữa cái công bằng cho số mệnh, nghĩa là tìm hết cách làm khổ tôi.

Bắt tôi học đi học lại những sách khó nhai, bắt tôi tập viết đủ các bài đại luận mà anh ta chê lấy chế đề, đem các tiếng dê-diều dê lạng lói, Linh cũng chưa vừa lòng. Anh ta lại còn trút lên đầu tôi những cái tức giận hằn học. Mỗi khi thấy một truyện bất bình, hay gặp những «con cừu ghê lở» trong nghề làm báo, anh ta lại hăm hăm mắng tôi hay sủa sói tôi một mẻ, làm như tôi là người gây ra những cái tức mình của anh ta.

Cái lối trọng nghề như thế, tôi không phục lắm. Tôi bắt đầu oán giận Linh và tìm cách phản kháng cái chính sách hà khắc ấy.

Một hôm, Linh ở ngoài về, đỏ mặt tía tai, bần gắt như có ba mươi ông thiên-lôi ở trong người. Tôi không để ý gì đến anh ta, thu xếp các quần áo của tôi rồi yên lặng nói với Linh:

— Anh Linh ơi, tôi nghĩ đến cái cảnh tôi mà buồn rầu lắm.

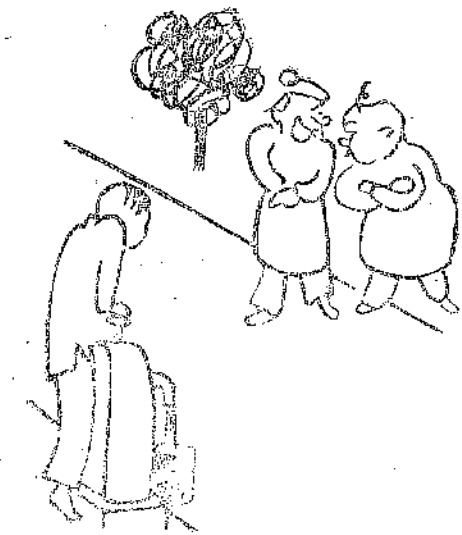
— Thì cứ việc mà buồn, ai cấm.

— Tôi vẫn biết anh tử tế với tôi lắm, mà truyện tiền nong trong bạn bè là một truyện khốn nạn. Anh không kh nào vì cậy có tiền giúp được tôi mà khinh tôi...

— Ở thế rồi sao nữa?

— Nhưng tôi có lòng tự-ái của tôi.

— Anh có quyền được tự-ái lắm. Anh định lờ thôi cái gì bây giờ, hay anh lại dám ra gàn dở nốt? Anh có xếp



Xử Xệ — Nay bác Lý, tại sao cái vôi sắt kia nó cứ phun nước ra thế.

Lý Toét — Có gì lạ! Sắt là kim mà... kim sinh thủy.

PROPRIÉTÉ FRANÇAISE  
**TIEN TRI AI CÁP**  
ĐIỀU KIỆN: KHÔNG SAU BỆNG NHƯ THÂN  
DẠNG CÁI  
ĐIỀU KIỆN: KHÔNG SAU BỆNG NHƯ THÂN  
DẠNG CÁI

L'AMI  
Voulez-vous qu'on vous offre à titre gracieux une Collection complète  
**PARTICPEZ AU PETIT CO**  
Ce petit concours comporte deux questions:  
1. — Faites une très courte phrase (avec sujet, verbe et complément) re  
2. — Faites une très longue phrase renfermant le plus de lettres p  
Ce petit concours est doté de trois prix. Tous les renseignements d  
**L'AMI DE LA J**  
Bulletin scolaire publié par une réunion de professeurs lre  
à l'usage des élèves du Cours Supérieur et  
Abonnement: Un an...  
Direction 12 Avenue Deschamps PARIS



Vì bài thơ « Quan phán chơi Sầm-sơn »

### ÔNG THÔNG - PHONG

### TRÁCH TỬ - MỠ

Gồm mặt anh Tử Mỡ!  
 Văn với thơ! xiên-xỏ đến điều!  
 Anh chẳng nề nang gì các bạn đồng  
 liêu,  
 Việc khuất khúc nỡ đem bêu lên mặt  
 báo.  
 Cuộc vui thú Sầm-sơn, tưởng miệng  
 bình bưng kín-dáo,  
 Nào ngờ đâu anh đi khảo toang-hoang,  
 Để các chị Hà-dông sư-tử phũ-phàng  
 Rắn vật đức anh chàng râu quặp....  
 Anh có biết? Trong lúc anh rung đùi,  
 anh ngám thơ, anh tự đắc,  
 Biết bao người ngậm đắng, nuốt cay!  
 Bởi các chị bồ-kính găm, thét, la,  
 rầy.  
 Hàm sư-tử hết dạy rồi lại nghiêng.  
 Rằng: « Nghĩ mặt Sầm-sơn là mutton  
 liêng,  
 Để tự do phê-phiện với cô đầu.  
 Để lu-bù lẩn-lóc mắng dèm thâu  
 Cho ốm xác, cho phờ râu, cho chôn  
 mắt. »  
 Cầm tờ báo, họ đi vào tận mặt  
 Mấy vần thơ, này thật quả tang.  
 Thời đầu rằng có lưỡi thép, mồm gang,  
 Bọn râu quặp cũng hết đáng chửi cãi.  
 Anh viết vốn như thế là viết tai,  
 viết hại,  
 « Nước ngược giọng » làm bề-ái nổi  
 phong-ba.  
 Anh cũng là quan viên Ủy-Thê Trương-  
 Tế Hội (1) làng ta,  
 Bồng giờ chúng, anh đâm ra, phẫn  
 dảng.  
 Rồi nay mai, đến phiên hội đồng hàng  
 tháng,  
 Sẽ có tờ cáo-trang, anh xem....!  
 Cho chừa « lật-lẫy » anh em.....  
 Thông Phong

#### KỶ SAU TỬ-MỠ SẼ TRẢ LỜI.

1. Tức là hội « Ansecourssem » đã đăng trong P. H. số 19 ra ngày 27 Octobre 1932.



— Tôi chắc bác không cắt móng tay bao giờ.  
 — Chính thế, sao bác biết?  
 — Vì bác gãi luôn thế kia thì nó mòn đi chứ sao?

(còn nữa)  
LÊ-TA

Mấy ngày sau, vẫn còn can đảm trong lòng, tôi lại nghĩ được một vấn đề quan trọng hơn, lại cầm cụ viết một cách hăng hái hơn, nhưng bài của tôi không tốt số hơn bài trước. Tôi nhớ đến sự nhẫn-nại của Linh, đục lòng tôi yêu nghề và chịu khổ với nghề cho đến cùng. Nên tôi cứ viết hoài để cho nhà báo cứ bỏ mãi. Sau cùng không biết vì giá trị mình chẳng ra gì, hay tại các nhà báo kia không có mắt thấy nhân tài, những vấn đề quan trọng ở xã hội ta, tôi bàn gần hết cả rồi, mà không bao giờ tôi được thấy mặt một bài xã-thuyết nào có tên tôi trên báo. Tôi vừa ngỡ vực, tôi vừa tức giận thắm hết thảy mọi người đồng nghiệp may mắn hơn mình, bỗng nảy ra một tia sáng.

Tôi tự bảo tôi rằng:

— Lê-Ta ơi, mi chỉ là một đồ ngọc thối, Bách Linh bảo thế mà thỉnh thoảng cũng có lý đấy. . . Những đại luận của mi tuy hay thực, ta phải công nhận là thế, nhưng mi là tiêu tốt vô danh thì ai chú ý đến mi. . . Mi phải nghĩ những cái gì vui hơn, lạ hơn thì mi mới khỏi ầu mãi trong bóng tối.

Tôi tự nhủ tôi thế và lấy làm cảm-động lắm, rồi lại tự nhủ rằng:

— Vậy thì mi thử viết những bài khác xem, tìm cách mà làm phóng viên nhật tin, chẳng hạn. . .

#### Tập sự

Rồi theo như một thành ngữ tiếng Pháp, tôi “ tổng cõ những vấn đề của tôi cho quý bắt ” và xin vào làm phóng viên cho một tờ báo hằng ngày kia. Ông chủ báo chẳng biết có hiểu nghề của mình không, nhưng theo người bạn dẫn tôi vào làm, thì ông là người có nghị-lực của bà nội-tướng và có tài của các thợ bút, để chỉ huy tờ báo.

Lúc tôi nói với ông xin giúp ông thì tòa báo ông đã đủ người rồi, nhưng phúc cho tôi là viên phóng sự của ông viết bài không có văn chương, nên ông không muốn mượn nữa. Bởi thế, tôi được thay chân. Văn chương đây là những câu bình-luận len vào các bài tin vật, dấu tin vật không cần bình-luận. Bao giờ cũng thế, gặp một việc mặt cấp, một nạn xe hơi, hay một tấn kịch gia-đình nào, người viết tường thuật không được theo giọng thần nhiên khách quan, thế nào cũng phải chêm một câu « luân-ly » vào, cho bài « văn » ngắn ngủi kia có hậu. Cái lý của ông chủ báo là thế này: « Người ta nuôi một con sen, một đêm kia, nó trốn đi cùng với ít tư trang của bà chủ nó. Thế là lỗi ở người chủ, ai bảo không biết cần thận giữ gìn? Một đứa bé ngã xuống sông chết, ai bảo ra nghịch ở bờ sông? . . . Nếu cái tin vật ấy mà không có lời bàn thì sao gọi là bài viết báo được. »

Ông chủ báo muốn chi thì ông trời cũng muốn thế. Cho nên khắp tòa soạn, ai viết cũng có « văn chương » cả. Mỗi bài « tin vật » là một bài luân

lý, mà một bài tường thuật nhỏ nhỏ về truyện vợ cả đánh vợ hai là một bài « đoán thiên tiểu thuyết » con con. Mắt ông chủ bao giờ cũng tinh. Công việc của ông là giữ cho bài báo không thiếu một lời bàn, và thêm vào, hoặc trên đầu bài dăm cái « tiền đề » rất có luân lý.

Mỗi khi tôi theo nhẽ phải, theo lương tri của nhà nghề, coi những tin chó chết chỉ là những tin chó chết thôi, không than, không khóc; thì ông chủ lại lắc đầu như thấy một điều tai-hại, rồi bắt tôi kéo dài bài ngắn của tôi ra. Vì thế trong có một tháng trời, tôi đã viết được những văn bóng bẩy, róc rắt, đại khái như bài sau này.

MỠ ĐÁM CHÁY  
 (Ông chủ thêm lên trên: Thần hỏa ra oai, và một giọng nhỏ ở dưới: Cái lại thắm khốc đó gây nên bởi cái vô ý đáng trách của đứa bé lên bốn).  
 « Đêm hôm trước, trong khi mọi người đang say sưa trong giấc mộng « êm đềm, bỗng đâu những tiếng sè « gan, sè ruột kêu lên: — Cháy, cháy! « làng nước ơi, cháy! Mọi người hồn « siêu phách lạc, kẻ tung chăn, người « tìm giầy mở cửa chạy ra, thì một « góc trời đỏ ối. « Cháy ở đâu vậy? « Cháy ở chỗ nào? Đó là tiếng « người hỏi nhau. Người ta trả lời « rằng: Nghe đâu như cháy ở phía « Ngọc-hà. Quả nhiên ở Ngọc-hà cháy « thực. »

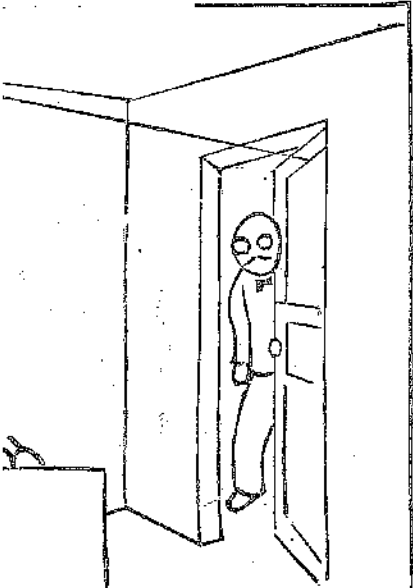
« Số là chín giờ tối hôm ấy, nhà bà « ba Béo, 45 tuổi làm nghề bán bún « bung, đi ngủ sớm để mai còn dạy làm « hàng. Ngờ đâu cái Ti Bùng lên bốn « tuổi, trở dạy châm đóm cho chú nó « là bác hai Bò, 28 tuổi, hút thuốc lá. « Bác rit một hơi lấy làm khoan khoái « lắm, rồi hai mắt lơ lơ: bác say thuốc. « Cái ti Bùng sợ hãi, cầm cái đóm vọt « ra sân, khôn thay lại vọt vào đồng « rom, lửa không mấy chốc bốc lên. « Không đầy năm phút đồng hồ, cả « mười mấy nóc nhà xóm Ngọc-hà bị « thán hỏa thiêu hết sạch. Tai hại nghe « đầu mất ngọt năm chục bạc, chết một « con mần, một con lợn và một đứa bé « lên hai. Được tin gì thêm sẽ đăng « tiếp. »

Đáng lẽ viết thế cũng đủ, nhưng tôi lại phải nghĩ đến cái luân lý của ông chủ báo, nên thêm mấy giọng:

« Thật thần hỏa ghê gớm lắm thay! « nhưng xét ra thì vì người mà ra cả. « Ai bảo trẻ con vô ý vọt lửa vào rom, « vì lửa với rom bao giờ chẳng bén? « Mà ai bảo sai trẻ trảm đóm hút thuốc, « rồi ai bảo hút thuốc lại say, để đến « nỗi gây nên cái nạn tày đình như « kia. »

« Vậy dám khuyên đứa trẻ kia nên « cần thận một tí, và người lớn đừng « say thuốc lá. Và trong sân, rom, « rác rến thu gọn một nơi, ngộ hần « mới tránh được sự ra oai của thần « hỏa. »

(còn nữa)  
LÊ-TA



(khi ông chủ vào)

# M M B Á O

hộ tôi truyện đó vào một nơi rồi gọi thằng nhỏ lên tôi giận cái này không?  
 Linh giận dầy tớ rồi đi ra ngay tức khắc, chẳng thêm nói với tôi câu nào.

Tôi viết lại cho Linh một bức thư cảm ơn anh ta và từ giã để đi sống một mình, rồi đến phố hàng Bạc là chỗ tôi tìm được một nhà ở trọ.

Tôi tìm ngay được hai người học trò cùng ăn ở đó, bắt họ trả tiền học trước để phòng cuối tháng họ có quên chẳng. Rồi từ đó, sáng thì truyền cho học trò những điều tôi đã học trong trường, còn chiều thì viết lên giấy những điều tôi học trong mười bộ sách của Linh: nghĩa là tôi viết báo. Vì tôi đã thấy sinh làm nhà báo từ đấy.

Cả chỗ ở chật hẹp của chúng tôi chỉ có một cái bàn nhỏ, hai cái ghế khập khiễng và hai bộ ngựa gỗ tạp. Tôi nhường bàn ghế cho học trò, còn tôi thì lấy giường làm bàn, lấy hòm làm ghế.

Tôi lấy một việc thiết thực nhất trong xã-hội ta để làm đầu đề: rồi ngheo một bên đầu, tôi uốn-nắn viết mấy chữ rất tốt trước khi vào bài:

Một vấn-đề tối quan trọng ở nước ta:  
 « TRÍ THỨC THẤT NGHIỆP »

Sau khi cầm cụ viết, hoặc đi đi lại lại trong cái phòng gác nhỏ của tôi như con gấu bị nhốt trong chuồng, và sau khi sáu trang giấy đã đầy những lý sự của tôi, tôi bèn chép ra làm bốn bản và cầm ba bản đưa đến các nhà báo để đăng.

hàng biết vấn của tôi chẳng ra gì hay vấn đề trí thức thất nghiệp của tôi không phải là tối quan trọng, mà không một nhà báo nào nhận. Tôi đành ngậm ngùi mang những tập văn cùng với cái buồn bực về nhà.

EUR: e. et un abonnement d'un an à L'A. J. S. (Année scolaire 1934-35) ?  
 RS AMUSANT DE L'A. J. S.  
 le moins de lettres possibles.  
 ont donnés dans L'A. J. S. N° 91 qui paraîtra le 11 Juillet 1934.  
**ESSE STUDIEUSE**  
 de professeurs diplômés de l'École Supérieure de Pédagogie  
 es de l'enseignement primaire supérieure  
 Le numéro. 0505  
 Directeur SUI-CAM-CHUONG

**VỀ TRUYỀN THÂN**  
 50 X 60  
 THẬT GIÒNG THẬT KHÉO THẬT BỀN  
 giữ anh máu về  
**Chisoma ĐÁP-CAU**  
 Muốn giữ gìn sức khỏe người  
 không vấp vấp, bôi bôi thêm

**2.70**

# ĐÔI MƯA GIÓ

NĂ HỘI TIÊU-THUYẾT

của KHÁI-HÙNG và NHẬT-LINH

Đoạn kết

I

M ỜNG một tết Nguyên-đán. Tiếng pháo cúng cơm chiều xa gần nổ ran khắp các nơi, từ phố khách, phố ta đưa tới.

Chau mày, tỏ dáng khó chịu, Chương đứng dậy đóng hết các cửa kính, cửa chớp lại, rồi vặn đèn điện, lại ngồi bên lò sưởi, mở tập tuần báo số tết ra đọc. Nhưng cũng như buổi tối hôm trước, mới mở qua một lượt, chàng đã uể-oải vứt tập báo lên bàn, tuy nhiên bức tranh hi-hước đã làm cho chàng phải bật cười.

Trí chàng chán nản, gặp ngày tết, càng thêm chán nản. Lòng chàng trống trải, chàng cảm thấy càng thêm trống trải giữa sự lạnh-lùng, thờ-ơ của làn không-khi đầy hương thủy-tiên khó thở.

Lần này là lần thứ hai, mùi hoa thủy-tiên làm rạo-rực lòng Chương. Lần thứ nhất là ngày tết năm trước. Vì đã hai năm Tuyết bỏ nhà ra đi, đã hai năm, Chương lủi thủi một thân trợ trợ, sống với sự nhớ tiếc vãn vơ, với những kỷ niệm êm-đềm và cay đắng.

Có lẽ đó chỉ là một thói quen, cái thói quen chung sống với đàn bà, cũng như cái thói quen gọt thủy-tiên mà Tuyết đã dạy Chương.

Năm ngoài, ngày mùng ba tết, ngày kỷ niệm đau đớn, ngồi trước mấy bát thủy-tiên đầy hoa thơm ngát, Chương rạo rạt tình thương,

nổi nhớ, rồi Chương thì thầm tự nhủ nhất định năm sau không chơi hoa nữa, nhất là hoa thủy-tiên, mà Tuyết, trong một lúc nóng nản tự vì với tấm thân mình.

Chương mỉm cười, nhớ lại điều đó, vì chàng cho rằng không có một sự so sánh nào không đúng

— Vũ có đôi cừ ăn trước đi.

Người vú già ấy, chiều hôm mồng một tết này, càng nhắc Chương nghĩ đến Tuyết, mà chàng tưởng chàng đã quên hẳn rồi. Nguyên mấy ngày trước tết năm ấy, vú cô, Tuyết đuổi con sen, rồi nhờ người chị em tìm hộ một người vú già.



bằng sự so sánh Tuyết với hoa thủy-tiên. . .

Cánh cửa xuống nhà bếp bỗng mở mạnh ra: Người vú già, đi theo một trang tiếng pháo nổ inh tai, chậm chạp bước vào. Chương cau mặt hỏi:

- Cái gì?
- Bầm ông, con bưng cơm.
- Được! Hãy thông thả.

Người vú già sắp sửa khép cửa xuống nhà, thì Chương gọi giắt lại bảo:

Nhưng người vú già mới ở được dăm hôm thì Tuyết đã bỏ đi. Tưởng lâu chóng thế nào nàng cũng trở về, Chương giữ nuôi người vú già và nhậu trả công ba đồng một tháng.

Chờ mãi, một tuần, một tháng . . . Tuyết đi không trở lại. Song người vú già, chàng thấy chăm chỉ, cần thận, lại biết làm cơm, nên một hôm trong lúc gặt gồng, bực tức, chàng đuổi bếp Vì để nuôi người đàn bà già kia. Từ đó, đã mấy lần

người ấy đưa con trai đến xin ở hầu, nhưng Chương đều từ chối, nói không cần nuôi đầy tớ trai nữa. Chàng cho vú già là một người đầy tớ hoàn toàn, đủ các đức tính, nhất là cái đức tính không còn phải lòng trai nữa.

Cái ý tưởng trai gái lại bắt Chương phải nghĩ đến Tuyết, làm cho chàng sa sầm nét mặt. Ở đời, chàng có nhiều sự ngẫu nhiên, nhưng chàng cho sự gặp gỡ Tuyết là sự ngẫu nhiên vô lý nhất.

Ngày nay nghĩ tới Tuyết, Chương không còn cảm thấy sự thương tiếc nóng nản, âu yếm như buổi đầu: Hai năm xa cách đã đủ làm phai nhạt sự nhớ nhung: Tuyết chỉ còn để lại bên lòng chàng chút kỷ niệm êm-đềm như hương thủy-tiên đượm mùi chè ướp, xa xăm như tiếng đàn nghe trong giấc mộng, không thân thiết, không ai oán tựa giọng cười vui tươi bên lò lửa đối với người khách qua đường. . .

Hai năm! . . .

Hai năm không tin tức. . . Không một lá thư!

Hay Tuyết chết? Cái ý nghĩ Tuyết chết khiến Chương buồn rầu, ngậm ngùi thương kẻ phiêu-lưu trên con đường mưa gió. Lần thần, chàng tin rằng có số mệnh. Số Tuyết là số một gái giang hồ thì thể nào làm cho nàng tránh được cái đời vô định, cũng như số chàng là số một người phải sống một đời trợ trợ thì chàng tất phải ua chủ nghĩa độc thân.

Kem P. H. từ số 89

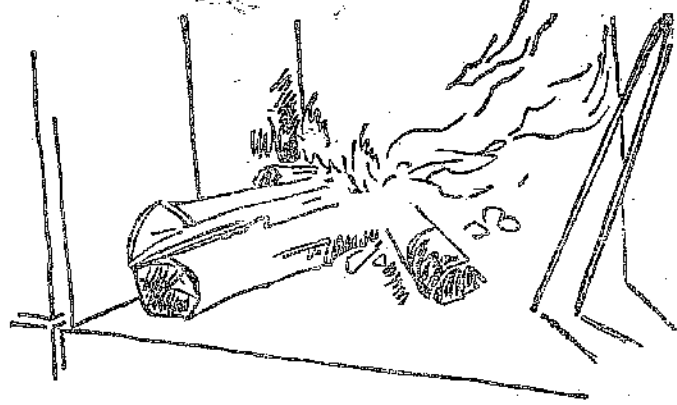
ĐÀN BÀ ĐẸP TÂN  
THỜI AI CŨNG  
DÙNG KEM  
PHÂN SÁP  
SA PHÒNG  
TOKALON

AGENTS: MARON  
ROCHAT ET C<sup>o</sup> 45  
B<sup>o</sup> GAMBETTA  
HANOI

MAISON TOKALON  
PARIS. SOCIÉTÉ  
ASIE, AFRIQUE  
3 RUE RICHER  
PARIS

TOKALON

Từ tưởng ấy an-ủi được lòng Chương, cho dầu nó làm cho chàng nhớ đến Thu. Chương không còn biết phân biệt, trong sự yêu thương, tình trong sạch với tình xác thịt nữa, đến nỗi một lần bà phủ mời chàng sang nhà đánh tổ tôm, chàng đã đáp lại sự âu yếm kín đáo của Thu bằng cái bắt tay lơ lửng trước mặt mọi người. Từ đó, bà phủ đã lặng-lẽ xa lánh chàng và chẳng bao lâu, Thu đã nhận lời lấy Khiết...



Phải, chính vì Tuyết mà chàng không lấy được Thu. Song chàng không oán giận Tuyết, người thứ nhất đã dạy chàng biết yêu. Trong hai năm nay, thỉnh thoảng chàng vẫn tìm sự quên ở trong lòng bạn gái một đêm, nhưng linh hồn hững của bọn gái tục tần chỉ làm cho chàng càng nhớ tiếc người bạn cũ. Rồi một ngày một thêm chán nản, phiền muộn, chàng đã quay về với cái đời lạnh lùng, trơ trọi thủa xưa.

Lần thứ hai, vú già lên mời chàng ăn cơm.

Ngước mắt nhìn chiếc đồng hồ treo, chàng thấy đã quá tám giờ.

— Ủ được, vú cứ bày bàn đi. Tôi chưa đói, nhưng cũng ăn cho xong bữa.

Trông thấy những món ăn ngày tết, nào giò chả, nào thịt mỡ, Chương mỉm cười bảo vú già:

— Có vẻ tết lắm nhỉ!

— Bầm ông, chẳng mua trư giò chả thì hôm nay lấy đâu ra món ăn. Ba ngày tết làm gì có chợ.

Cao hứng, Chương mở một chai rượu nho: Vì Tuyết, chàng đã lấy cái thú say rượu.

Một cốc, lại một cốc, chàng uống gần cạn chai. Mặt nóng bừng, mắt lim dim, chàng nâng cốc mời đưa người đứng trong bức hình treo trên tường:

— Em soi với anh một cốc.

— Bầm, ông say lắm rồi.

Chương nhón nhác nhìn, trông nghe lời đáp lại của Tuyết ở trong bức ảnh nói ra. Quay lại thấy vú già đứng sau lưng, chàng hỏi:

— Vú có biết uống rượu không?

— Bầm ông không.

— Ngày tết cho phép vú uống một cốc. Đây, trong trai còn thừa rượu, cho vú đây, đem xuống nhà mà uống.

— Bầm ông, đàn bà ai lại uống rượu.

Câu trả lời của vú già khiến Chương lại càng nghĩ tới Tuyết.

Cơm xong, Chương thấy bút rứt, khó chịu và vì hơi men bốc lên, như điên, chóng mặt, nhất là lúc ấy, trong lò sưởi, củi đã tàn, hơi nóng than hồng càng gấp bội. Chàng liền mở cửa sổ đứng lì tay, nhìn ra đường.

Tiếng pháo đã ngưng. Chỉ thỉnh thoảng một tiếng đùng của chiếc ống lệnh còn đến làm rung động cái cửa kính kêu dè-dè như tiếng ngàn bên tai chàng mà thôi. Cây đèn điện bên giậu sắt chiếu một luồng ánh sáng nhầy nhụa sau cái màn mưa phùn tha thướt bay lướt theo chiều gió. Bên cửa sổ, cây động-đình lắc lư cái thân mềm yếu, chòm lá cứng rầu rĩ than thở không thôi và tí tách nhỏ giọt mưa xuống lối đi lát sỏi.

Chương vụt có những tư tưởng buồn rầu về tết. Cái hình ảnh tết là những ngày mưa phùn u-ảm, gió rét căm căm. Cái hình ảnh tết là những dãy phố cửa đóng kín mít, những đàn bà, con gái cũng nhắc trong bộ quần áo còn nếp, hay mới may. Còn linh hồn tết phải chăng là mùi thơm hoa thủy-tiên, phải chăng là sắc thắm hoa đào, hoa cúc, phải chăng là khói hương ngào ngạt ở các chùa, các miếu? Hay là sự sum họp của gia đình?

Chương chỉ cảm thấy sự trơ trọi, lạnh lùng, vì từ nay, có lẽ mỗi tết

nguyên đán lại sẽ nhắc chàng tưởng tới sự biệt ly cùng Tuyết.

Ngày thường bận về việc dạy học chấm bài, chàng ít rảnh thì giờ mà mơ mộng, mà hồi tưởng tới quãng đời qua. Và có nhớ đến Tuyết thì chàng cũng có đủ lẽ phải, có đủ lý luận để ghét được, đến quên được một cô gái giang hồ như trước. Nhưng trong mấy ngày tết, mọi sự đều biến đổi cả, cho đến cả những tình tình của ta. Người, ta yêu khi xưa dù là người dơ bẩn, vụt hiện hình ra, trong sạch, đứng trong cái khung mơ mộng của hoa đào thắm trên cái nền trắng dịu của cánh thủy tiên...

Vì thế mà Chương nhớ tới Tuyết.

Sự ao ước được gặp Tuyết dù gặp trong khoảnh khắc, chàng có ngay từ tối hôm qua, giữa lúc, bản khoả không ngủ được, chàng nghe tiếng pháo giao thừa đưa xuân tới, mà chàng cảm thấy xuân phơi phới đượchàng yên. Tri tưởng tượng của chàng phác vẽ Tuyết ra một cô thiếu nữ trăm phần xinh tươi hơn trước...

Rồi sáng hôm nay dậy thực sớm, chàng lang thang trên khắp phố, lò mò đến hết các đền, các chùa Hanoi. Chàng đi tìm Tuyết.

Có nhiều lần, gặp người đàn bà trông sau lưng như hệt Tuyết, chàng ráo bước vượt qua, rồi quay lại lại nhìn tận mặt khiến người ta phải lấy làm khó chịu.

Mười hai giờ trưa, chàng trở về nhà, mũ và áo hơi nặng trĩu nước mưa, trong lòng ngao ngán thất vọng.

— Hay Tuyết chết rồi?

Câu hỏi ấy, Chương thì thầm nhắc tới lần này không biết là lần thứ

mấy. Lòng trắc ẩn khiến Chương không giữ nổi giọt nước mắt cảm động.

Hạt mưa bay tạt vào mặt làm cho Chương giạt mình lùi lại. Chàng đóng cửa sổ, lại bên lò sưởi. Nhưng lửa tắt đã lâu, và trong lò chỉ có một lớp tro trắng xám. Chương thấy lạnh, lạnh thân thể, lạnh cả tâm hồn: Sự trơ trọi càng rõ rệt, càng đau đớn. Chàng liền ra mở cửa gọi vú già bảo lấy thêm củi.

Một lát, hơi nóng bốc ra, củi nổ như tiếng pháo, nhựa củi sôi như reo, bụi than hồng lấm tẩm như nhầy nhụa, khiến Chương lại vui vẻ ngồi sưởi mà mơ mộng liên miên tới những sự mỏng mảnh của đời người...

Có tiếng chuông ở cổng. Chương nhìn đồng hồ, lẩm bầm:

— Mười giờ đêm, ai còn đến chơi thế?... Lại thằng Phương hẳn thôi.

Một lát, vú già vào nói:

— Bầm ông có một người đàn bà đến thăm ông, nhưng con chưa mở cổng.

Chương chau mày ngâm nghĩ:

— Một người đàn bà?

— Vâng.

— Tên người ta là gì?

— Bầm, con hỏi, người ta không chịu nói tên, người ta bảo, người ta là em ông, nhưng con không tin, vì thấy người ta nhi-nhảm lắm.

Chương nghĩ ngay đến Tuyết:

— Sao lại không tin? Ủ phải đấy. Mở cổng cho cô ấy vào.

(Còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

**VỀ HAI CUỘC THI NỬA CHỪNG XUÂN**

Vì nhiều người dự thi quá nên chưa công bố ngay được kết quả hai cuộc thi này. Các bạn dự thi hãy chịu khó đợi độ một tháng nữa

**THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG**

**ĐẠ - DÀY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN**

1) Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lan xuống ngang thắt lưng; ở hơi lên cổ có khí ở cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là **đau dạ dày** (đau bao tử).

2) Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; kể ở hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là **đau bụng kinh niên**.

3) Đau chói chói trong bụng ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng đầy bì bịch; đau như thế gọi là **đau bụng phòng tích**.

Ái mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gởi cho bản hiệu để gửi thuốc bằng cách linh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

**NGUYỄN-NGỌC-AM**, chủ hiệu: **ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**

121 hàng Đông (cửa quyền) HANOI



SỮA  
**NESTLÉ**  
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO  
CHÍNH-PHỦ PHÁP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên

# Những việc chính cần biết trong tuần lễ

## TIN TRONG NƯỚC

### Quan Toàn quyền Robin đã tới Hanoi

8 giờ sáng hôm 8-8, quan Toàn-quyền Robin đã tới Hanoi. Lúc ngài xuống xe, có các quan phó Toàn-quyền Gbatel, thống soái Verdier, quan thống-sứ Tholance, quan đốc-ly Virgitti và các thống-trưởng Philippot, Euret, Legendre ra nghênh tiếp.

Thành phố đã trích ra 500 đề chi riêng về việc thập đèn ở hồ Hoàn-kiểm tới hôm 8-8.

### Diễn lại tấn thảm kịch ở đồn-diên Cầu-lô

Hôm 25-7, các nhà chức sự đã bắt bác-sĩ Gillard và Nguyễn-văn-Hân, người thư ký riêng của ông, lên Bắc-giang để diễn lại tấn thảm kịch ở đồn-diên Cầu-lô mà P. H. đã thuật qua trong một số trước.

Bác-sĩ Gillard vẫn nói quả quyết là mình không bắn mà cũng không biết ai bắn Tất.

Hân cũng khai là không biết ai bắn và nói có trông thấy bác-sĩ Gillard cãi nhau với Tất, và thấy đạn nổ, và Tất gục xuống chết.

Vậy làm mà tới vẫn chưa rọi thêm được một tia ánh sáng. Bác-sĩ Gillard lại phải giải về nhà thương Hanoi — vì ông mệt, và Hân bị tổng giam vào nhà pha hỏa-lò.

Tin sau cùng — Bác-sĩ Gillard đã nhận có bắn, nhưng ông nói là bắn chỉ thiên.

### Chính phủ cho các nhà trồng cao-su vay 70 vạn đồng

Saigon — Quan Toàn-quyền đã ký nghị định giúp tư bản cho các nhà trồng cao-su, và trong năm 1934, cho họ vay 70 vạn đồng.

### Quanh vụ làm giấy bạc giả ở Hòa-bình

Những người đã bị bắt như Phương-Nùng, Niết vẫn đồ riết cho quan tuần Phạm-bá-Rong là đượ đầu, mà quan tuần Rong thì không nhận, nói đó chỉ là lời vu khống, vì trong khi ngài tại chức đã bị nhiều kẻ thù hằn.

Quan Tuần Rong vẫn bị giữ trong một gian phòng khóa ba lần cửa.

Tin sau cùng. — Ông Đinh-công-Huy trước đây vẫn ẩn lúp ở châu Khê-sơn bữa 5 Aout đã ra thú tại dinh quan sứ Hòa-bình.

### Việc tuyển hương-sư ở Bắc-kỳ

Những thầy giáo trường hương học phải ít ra là 18 tuổi và có, hoặc bằng sơ học Pháp Việt, hoặc bằng khóa sinh, hay nhất, nhị trường, tứ tài, cử nhân, phó bảng, tiến sĩ về học cũ. Hương sư phải trọn trong những người có bằng cấp cao nhất.

Những điều trên này không thi hành cho các hương sư tại chức (nghị định quan Toàn Quyền ngày 22-7-34).

### Phà đắm, ngót 40 người thiệt mạng

Namdinh. — Hôm 27-7, ở bến đò Nghĩa-dung sang bên Hải-hậu, đã xảy ra một nạn phà đắm, ngót 40 người bị cuốn theo giòng nước.

Người ta nói, xảy ra nạn này là vì phà chở nặng quá, trên 60 người (phần nhiều là đàn bà) và nhiều ngô, gạo và tiền trinh Báo-dại — mang đi đổi lấy giấy để nộp thuế. Hai tên phu phà sống sót đã bị tổng giam để chờ xét xử.

### Lập hội cứu-thủy ở Săm-son

Săm-son — Vì ở Săm-son, trong vụ nghị hè, chẳng mấy năm là không xảy

ra nạn chết đuối, nên ông Nguyễn-thúc-Quýnh, giáo sư cùng mấy thương gia Hà-thành, muốn ngăn ngừa những tai nạn đó, đã xin được phép lập một hội cứu-thủy, gọi là « Société de sauvetage à Săm-son » (S. S. S.)

Vậy từ nay, cứ đến giờ tắm, sẽ có hai chiếc thuyền độc bần có cắm cờ, do hai tay thuyền chài mặc áo có dấu hiệu, bơi lượn ở hai đầu bãi tắm để lỡ có xảy ra tai nạn sẽ có người đến cứu ngay.

### Khoi về Nam sử trong kỳ thi sơ học Pháp-Việt

Từ nay, trong các kỳ thi S. H. P. V. bắt buộc phải hỏi một câu sơ lược về lịch sử bản xứ, rút trong chương trình lớp trung-đẳng năm thứ hai (nghị định quan Toàn quyền ngày 14-7-34).

## TIN PHÁP

### Đông-dương được vay 250 triệu

Paris 1-6. Mới có đạo luật sửa lại điều thứ 9 trong luật ngày 26-11-26 cho phép chính phủ Đ. D. vay 25 triệu quan.

### Thống soái Lyautey tạ thế

Nancy 27-7. Thống soái Lyautey đã tạ thế tại Vezelise Ngài được hưởng lễ quốc táng.

## TIN ĐỨC

### Thống lĩnh Hindenburg tạ thế

Berlin 2-8. Thống lĩnh Von Hindenburg đã tạ thế. Nội các đã phát biểu một đạo luật hợp nhất chức thủ tướng với chức quốc trưởng và cử Hitler làm chủ tịch. Thống lĩnh được quốc táng và toàn quốc chịu tang hai tuần lễ.

Nhân việc này, viên tổng trưởng bộ lục quân có hạ lệnh cho quân đội phải tuyên thệ chung thành với Hitler.

### CUỘC BIẾN ĐỘNG LỚN Ở ÁO

#### Thủ tướng Dollfuss bị giết

Thủ tướng Dollfuss, thuộc đảng Gia-tô là một thủ nhân của đảng Hitler. Đảng Q. G. X. Đ. ở Áo vài tháng trước đã nổi lên một lần, nhưng bị thất bại, nhiều lãnh tụ của đảng bị xử tử và tù tội. Thì hôm vừa đây, họ lại nổi lên lần thứ hai và chiếm được bộ Tổng-ly. Hôm 23-7, thủ tướng Dollfuss bị bắt và bị nhiều trọng thương. Cùng ngày ấy, Dollfuss đã tắt nghỉ.

Chính phủ đã lấy lại được bộ Tổng lý, sau khi đã khu trục được đảng phiêu loạn.

### Nội các mới

Vienne 30-7. Ông Schuschririg đã nhận chức thủ tướng Chức phó thủ tướng vẫn ở trong tay hoàng thân Starhemberg

và ông Fey vẫn giữ chức tổng trưởng Không-bộ.

### Hung thủ giết Dollfuss đã bị bắt

Vienne 32-7. Viên đội Clanetta, hung thủ giết Dollfuss và Halz Weber, người đứng chỉ huy đánh lấy bộ lỏng-ly đã bị bắt và bị xử tử (thất cổ). Trước khi bị hành hình, hai người hô: Hitler vạn tuế.

Tòa án binh đã xử các tay phiến loạn ở Vienne và tất cả các đảng viên Q. G. X. Đ. ở các tỉnh bị liên can vào việc này.

## TIN NHẬT

### Nội các Cương-diễn nước Nhật

Đông-kinh — Cương-diễn đại tướng đã vắng lệnh Nhật-hoàng tổ chức xong Nội các mới:

Thủ-tướng kiêm thác vụ (thuộc địa): Cương-diễn.  
Nội-vụ Hậu-dưỡng.  
Lục quân Lâm-tiền.  
Hải quân Đại-giốc.  
Dư-luận nghị là nội các Cương-diễn không được vững vì đảng chính hữu nhất định không chịu ủng hộ Cương-diễn.

### Về việc mạo danh

Ít lâu nay, tên Nguyễn-đình-Thành ở số 103 phố Hàng Gai đã mạo-nhận tên tôi đi lừa các nhà buôn để xin-quảng-cáo về đảng vào tờ Đông-phương mà bản dịch lấy lại của ông Lavallé. Nghe được tin ấy, tôi đã cải chính và tuyên cáo cách giả dối dã-man của hắn ở Ngọ-báo. Tôi số Phong-hóa ra ngày 3 Aout vừa rồi, ông Lê-ta cho công-chúng biết rằng ông-cũng bị lừa mạo tên ông và à chắn lại mạo tên tôi để ra Đờ son lừa một ông trong đoàn Đổng-tử-quân nữa! Vậy tôi xin công-bố mong độc-giả biết: Tôi không ra Đờ son và tôi không chịu trách nhiệm về những việc tên Thành làm, trong khi bản mạo-nhận tên tôi.

V. T. Ngọc-Giao

## PALACE

Từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 Aout 1934:

### QUỸ NHẬP TRĂNG

Các bạn thường được nghe chuyện « QUỸ NHẬP TRĂNG » nhưng dám chắc còn phải đông các bạn tuy tai nghe nhưng mắt chưa được nhìn.

Vậy các bạn muốn xem một cách hiển nhiên trường tận, thì phải xem:

## FRANKENSTEIN

(Con quỷ giết Người)

Một chuyện ghê sợ, tăng đồm kinh hồn bằng mấy QUỸ NHẬP TRĂNG. Ấy là chuyện bác sĩ FRANKENSTEIN ra bãi tha ma đào mả người chết để lấy xác rồi dùng phép màu nhiệm của khoa học cải tử hoán sinh cho, nhưng lúc sống lại thì người đó hóa ra con quỷ dữ tợn ghê ghê, độc ác vô song, giết người như ngóc... Phim này dù người can đảm, táo bạo đến đâu xem cũng phải dùng mình rợn tóc.

Tuần lễ này: Chiều hai tích vui vào một trường trình:

## 1° — BOUBOUROCHE 2° — LA PAIX CHEZ SOI

## OLYMPIA

Từ thứ sáu 10 đến thứ năm 16 Aout 1934  
Chiếu một phim rất vui:

## SI TU VEUX..

de Armand Bernard và Jeanne Boitel sản vai chính.

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm soát của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie cũng ở dưới quyền kiểm duyệt của phủ Toàn Quyền Đông-Pháp

VỐN CỦA HỘI ĐÃ NỘP ĐƯỢC LÀ :

1.000.000 lượng bạc Thương-Hải } Nghĩa là gần được 1.500.000 đồng  
và } bạc Đông-pháp  
6.000.000 quan tiền Pháp (francs)

### KỶ XỔ-SỐ PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN VỀ PHIẾU

#### TIẾT-KIỆM SỐ 2

HẠNG BỘ SỐ 274 ĐÃ XỔ TRÚNG

Phiếu số Ông Phạm-bá-Xinh ở Thanh-hóa . . . . .	\$1.000,00
— 5569 Ông Mai-bá-Trang ở Saigon. . . . .	500,00
— 7268 Ông Phan-ngọc-Liên ở Sađéc. . . . .	500,00
— 16636 Ông Nguyễn-văn-Kha ở Châuđốc . . . . .	500,00
— 7963 Ông Nguyễn-hữu-Thịnh ở Hanoi. . . . .	250,00

### KỶ XỔ-SỐ PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN VỀ PHIẾU TIẾT KIỆM

#### SỐ 3 — HẠNG-BỘ 1034 XỔ SỐ TRÚNG

Phiếu số Ông Nguyễn văn Tho ở Thudaomot . . . . .	250,00
1938 Ông Suminhi ở Sanghai. . . . .	125,00

### KỶ XỔ-SỐ CHIA TIỀN LỜI CHO PHIẾU SỐ 3

SỐ TIỀN CHIA LÀ : 459\$32

Phiếu số 764 Ông Diệp Xuân ở Cầu-thơ. . . . .	229,66
— 765 Ông Ly-Hương ở Cà-mâu. . . . .	229,66

### KỶ XỔ-SỐ HOÀN VỐN GẤP BỘI VỀ HẠNG PHIẾU SỐ 5

Phiếu số 19458 chưa có người mua.

### KỶ XỔ-SỐ PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU TIẾT KIỆM SỐ 5

HẠNG BỘ SỐ 614 XỔ TRÚNG

Phiếu số 616 Bà Đỗ-thị-An ở Hanoi. . . . .	1.000\$00
— 8913 A Ông Gilles Georges ở Haiphong. . . . .	200,00

### KỶ XỔ-SỐ MIỄN GÓP VỀ PHIẾU SỐ 5

HẠNG BỘ SỐ 2366 XỔ TRÚNG

Phiếu số 2508A Ông Võ-vân-Trứ ở Tây-ninh . . . . .	200,00
8367 Bà Jesune Aubert ở Saigon. . . . .	1.000,00
— 7356A Ông Phan-hòa-Nhuận ở Tânchâu. . . . .	200,00
— 5563A Cô Trần-thị-Mười ở Sơn-tây. . . . .	200,00
— 4417A Cô Võ-thị-Quế ở Saigon. . . . .	200,00

Số tiền trả vốn gấp bội về phiếu số 5 trong tháng Aout định là 5.000 \$ 00  
Kỷ số số về tháng làm tây sẽ mở vào ngày thứ ba 28 Aout

# CON ĐOM ĐOM VÀ CON SÊN

Nước Mỹ có người nông, đi đâu cũng chở nhà theo. Giống sên cũng vậy. Nhưng các chàng này lại không nông nh: người Mỹ họ: biết thàn vô nghệ nghiệp, các cậu chẳng muốn đeo thêm chi cái tiếng « vô gia-cư ».

Và suốt đời, các cậu phải chịu nỗi tha phương cầu thực, nên các nhà theo, lại là để có chỗ ăn mịch khi trở giới trái gió. Nhất là giữa đường gặp giặc cướp, cô sẵn cái nhà đá chắc chắn như cái pháo đài mà chui lọt vào giữ thế thủ, thì thực bằng chân như vậy! Rồi sau đây, sên ta gặp bước đường cùng, cái nhà đó sẽ lại là cái mỏ nữa. « N íat cử tam, tứ tiện », các cậu sên kể cũng đã khéo tính vậy.

Muốn biết các anh chàng ấy với các ả đom-đóm non có duyên nợ chi chi với nhau, thì mỗi khi gặp một chàng sên đang gán cổ, các cậu nhà đá với soạn chôn ốc như lối kiến trúc Cao-miên, ta cứ việc chịu khó đi theo.

Nếu ta may mắn, tất ta sẽ được thấy một ả đom non nhỏ sún, hấp tấp đi tới, cái đuôi rồn rã trông xuống, co lên như giúp sức cho bà hàng châu mảnh.

Đang này, chàng sên vẫn nai lưng, ý ghé vào nhà, vầu đưa ngả, đưa nghiêng hai chiếc râu thịt ra rõ đường lối.

Tại cái nước hồ-nâu ngấm bùn của cô không cảm được khách qua đường yếu ớt, mà cậu quá tr vô tình như vậy? Tôi không giám quyết, nhưng tại cơ sau thì phải hơn. Chắc cậu cũng đã trông thấy bóng hồng từ nẻo xa, chắc cậu cũng đã để ý tới cái lối hay chơi chèo của ả đom nọ rồi. Mà chắc cậu lại nghĩ lâu thâu rằng: chẳng có lý nào mà cô khách qua đường bé tí kia lại chèo lên mình. Có lẽ vì thế mà cậu vẫn điem nhiên, vênh vào kéo cái nhà đi.

Nào ngờ đâu, ả nọ không có thói dẳng lơ với những chàng khác giống, mà ả cũng không hẳn là khách qua đường. ả là giống « giặc cỏ ». Thoảng thấy cái nhà đá lù lù đi, ả liền nghĩ đến ngay cái bữa tiệc thủa nào, cái bữa mà lần đầu ả được nếm vị thịt sên. Rồi ả lại nghĩ ngay đến cái giờ hiện tại, cái giờ mà tự nhiên trời đem đến cho ả một súc thịt non nhồi chất

ních trong một cái lâu đài to tướng. Còn thêm nổi gì, ả bèn hấp tấp chạy lại, rồi quanh quẩn thân bỏ liểu, á nuầy sỏ lên mịch sên, há miệng, nhe đôi giao quăm nhỏ bằng một mẫu tóc, rồi nhè giữa gáy sên đình tới.

Đánh trúng rồi, ả lùi lại thu đôi dao vể, đứng nhìn một lúc rồi lại nhảy lên đánh. Đánh xong lại lùi, lùi rồi lại đánh, cứ như vậy tới năm, sáu lần.

Cậu sên đương mãi nghiền cò cò nhìn đường lối, biết đâu có kẻ đánh trộm sau lưng. Và dù có biết cũng chẳng tránh kịp nào: cùng với giống rùa, cậu đã nổi tiếng về môn « chạy chậm » — Dao của đóm vốn rỗng lòng và có thuốc mê, nên vừa bị nhát đâm, người cậu bỗng bàng hoàng, chiếc nhà trên lưng lao nhào như sắp đổ. Rồi bị nhát nữa, lại nhát nữa, nhát nữa, thế là đôi râu lẫn thân sên cứng đờ ra: thuốc mê đã ngấm.

Cái công dụng của thứ thuốc mê via truyền ấy không những chỉ ở chỗ làm tê liệt sên mà thôi, thuốc ấy lại làm cho thịt sên vẫn tươi, vẫn sống như thường. Vì thế, nên đóm mới có của dành của dạm để tiêu pha dần.

Xem chừng chú sên đã vương vào cảnh chàng Thúc rồi, đóm ta mới vầu chàng ra đánh chén. Trước hết, ả nhả ra một tí thuốc lỏng làm biến một ít thịt sên ra một thứ cháo, rồi húp lấy nuôi thân.

Nếu chẳng có bạn bè chiêu cố tới bữa tiệc giữa đường ấy, thì chỉ một mình ả, sáng vài hộp, chiều vài hộp,



— Thằng cha Hàn bị bệnh cảm... nhưng chỉ cảm từng lúc...  
— ? ?  
... những lúc... bà vợ nó lên tiếng!



Cô-dâu — Chả mấy khi ra chơi... vào em' hỏi cái này' đã.  
Lý-Toét — Cảm ơn bà, tôi không thể ở lại được vì nhà' hôm nay có kỳ ông thân sinh ra bu cháu.

dần dà cũng tiêu đến hết cái của bằng núi ấy.

Nhưng nghề đời vẫn thế: đã giàu thì dù ở sơn lâm cũng có kẻ lần đến. Cho nên lúc lòng không, dạ lép, ả đóm ra đi chỉ một mình một bóng, chẳng thấy ma nào đoái hoài. Thế mà tới khi sắn được mồi, thì chẳng biết từ đâu, chị em từ phương kéo lại nhận họ hàng đồng thế.

Chẳng cần tự hỏi: Các ả kia với mình họ hàng từ mấy nghìn đời về trước? Có lẽ cô chủ trọng « thực tế », nên cô cứ cảm cố ăn. Cô để mặc bọn chị em hồ kia tự do tìm được chỗ nào vừa ý thì chén chỗ ấy, miễn các chị chớ lạm dụng hai chữ tự do mà ăn lém sang phần riêng của cô thì thôi.

Trong các thứ thịt, duy chỉ có thịt sên là các nàng đóm cho là ngon, ngọt, béo, bở hơn hết. Nên gặp được một chú sên nung núc những thịt, các cô cho là một sự vớ sung sướng, mà gặp được một chú sên của một bạn đang soi giờ, lại càng sung sướng hơn nữa!

Cái kiếp sên là kiếp giang hồ. Phải giở triết lý xuống cho trôi cái nổi cây, ngọn cỏ, là sự thường. Chứ những cái món cao lương như món sên kia, thỉnh thoảng các cô mới có mà ăn. Nhưng, cũng lắm phen, đi đã rời chân, mà lòng rỗng vẫn hoàn lòng rỗng.

Những lúc chị em đang gặp cơn khủng hoảng ấy, nếu có cậu đóm nào loạc choạc bỏ đến giờ tỉnh, giờ

lừ ra, ấy là cứu tinh của các cô đó. Vì dữ như con sư tử cái đói, cô chẳng đợi cho cậu ngổ hết lời, cô chộp luôn lấy cậu mà cắn liền: có no nê mới phê phờn chứ?

Tưởng chị em cần yêu, ai ngờ lại cần thật. Cậu đóm vì bị miếng độc, chết ngắt đi. Thế là bữa ấy, cô có cái ăn. Rồi vừa ăn, cô như vừa khấn:

Đã lòng hạ cố đến nhau,  
Khôn thiêng, xin giúp... cho tiêu mau

miếng thịt này...

Chàng thứ XIII

## HỘP THU'

Cô Trần-Ngọc. — Rất cảm ơn cô. Tiếc nhận được quà mượn Xin cô cho biết chỗ ở, tôi xin gửi lại. — Huy-Thông.

Ô. Tr. du L. Thu-xã và Ô. B. K. Th. Thanhhoa mỗi ông một cái ngàn-phiếu 1p20 để mua quyển « M. V. Th. » của Thế-Lữ đã nhận rồi.

Ô. Bạch-năng-Thi — Xin ông cho người lại lấy bản thảo về.

Ô. N. V. Kỳ — Vâng mỗi người một ý kiến riêng.

Ô. Đ. P. D — Đa tạ. Lần sau ông cứ như thế cho. Mãi mãi như vậy càng hay.

Ô. T. V. T — Chưa thể trả lời ông được.

Ô. N. D. U — Xin ông chịu khó đợi.

Ô. N. V. M. Huế — Sao ông không cho biết hai tháng trước có hay hơn không. Bây giờ mượn quá rồi.

# ĐÀN BÀ VƯỢT BÈ

Đàn bà khi sinh đẻ là lúc nguy hiểm đệ nhất, nhiều người sinh đẻ khó khăn, hoặc sau khi sinh đẻ nảy ra nhiều sự nguy hiểm, nhất là những người đẻ con-so lại càng lo ngại lắm. Muốn chánh khỏi những sự nguy hiểm và bảo thủ cho được mẹ tròn con vuông, con cái được mạnh khỏe vô sự, thì sắp đến ngày sinh đẻ, nên mua phòng 2 thứ thuốc: «SẢN-HẬU BỒI-BỔ số 58» và thuốc «SẢN-HẬU ĐIỀU-NHIỆP số 106» mỗi chai đều giá 1\$00. Khi sắp đẻ nên dùng thứ thuốc Sản-hậu bồi-hỗ cho dễ sinh đẻ, cho rau chóng ra, khi đẻ rồi nên uống nhiều để chực hết ứ huyết, cho mạch máu chạy mạnh, tăng sức khỏe, cứng gán cổ, và dùng thuốc Sản-hậu điều-nhiệp để bồi bổ khí-huyết, sinh nhiều máu, chóng mạnh khỏe, chóng tiêu hóa, tránh khỏi các bệnh hậu-sản, bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 45 Phố PHÚC-KIẾN HANOI, hiệu Mai-Linh, 62 Cầu-đát Hải-phong, nhà số 140 phố Khách Nam-Định, Phúc-hung-Long Thanh-Hóa, Vinh-hưng-Trường Vinh, Vinh-trường Huế, Hoàng-Tả Quinbnon, Mộng-Lương Nha-trang, Trần-Cảnh Quảng-ngãi, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Thanh-Thanh, 38 Pellerin Saigon và đại-lý khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.

## BÀI HÁT MỪNG BẮC KỲ NAM-TỬU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon  
Nghĩ thói sống cạn đá mòn, Ai hay quốc-lũy lại còn có nay

Nam nhân, nam-tửu  
Người Annam nay uống rượu annam.  
Thật tha hồ cất chén với tri-âm,  
Bổ nhớ vụng thương thăm bao những lúc.  
Chất gạo có say không nhưc óc,  
Hơi men cũng nhấp lại mềm môi.  
Trái tang thương non nước đầy voi;  
Còn chút đờ cuộc đời chưa đáng chán.  
Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,  
Họ nhà Tiên, nào những bạn Lữ-linh.  
Yêu nhau một hợp cũng tình.

TÂN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU  
Công-ty vừa nhận được bài hát trên, này của nhà thi-sỹ Tân-đà gửi mừng. Vậy xin có nhờ chân-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng để quốc-dân đồng lăm.  
CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIÊN lại cáo

**TRẦN-ĐÌNH-TRÚC**

ICAT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-BUÔNG  
PARIS. CỔ-VĂN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuir  
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn tự.  
Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất, v. v. ...  
Lệ phí pháp-luật : mỗi lượt 1 đồng  
Ở xa xin gửi mandat

Muốn mua con-niêm (timbres) cũ của  
Đông-pháp và các thuộc-địa Pháp Xin  
hỏi M. Baucourt Chef Comptable Cie Eaux  
et Electricité. (Phnom-Penh Cambodge)

**VỀ HÌNH**

Truyện-thân giới nhất

Giá 2\$99 chiều khách

Bằng bút chì hay mực Tàu  
Cỡ giấy tới 50X60 (lớn hơn giá khác)  
Các mẫu thuốc 5 p.00. Sơn-rầu 8p.00. Vẽ  
áo mũ trao phục chi hay mực 8p.00. Sơn-  
rầu 18p.00. Mẫu thuốc 1 p.00. Vẽ trông  
người đủ các thứ như bên Tây 10p.00.

Chủ nhân đã học lại trường vẽ và đã  
làm về nghề vẽ hơn 10 năm nay nên vẽ  
rất giống, rất khéo và có cơ sở vững-vàng  
khắp nước đều biết. (Không như những  
hạng không học vẽ cũng mở hiệu rồi dụ ít  
học trò của Nhật-Nam nay tình này mai  
lĩnh khác để lừa người).

Gửi hàng theo cách lĩnh hóa trao ngân.  
Thơ hình, mandat đề : « NHẬT-NAM  
HOA-QUÁN 104 HÀNG GAI HANOI ».

**SÂM NHUNG BỔ THẬN  
LẠC LONG**

Trị thân hư, đau lưng mỏi gối, đại tiên  
áo, tiểu tiện đục, mắt quang tai ù, tinh  
loãng tinh lạnh, nhập phòng không mạnh  
kém huyết hiểm con. Sau khi khỏi bệnh  
tinh, hư hỏng nhiều chỗ về bộ phận sinh  
dục, đều nên uống ngay thứ thuốc Sâm  
Nhưng Bổ Thận của hiệu Lạc-Long sẽ bổ  
sức lại rất mạnh.

Mỗi lọ giá 1\$00 - 12 lọ giá 10\$00  
Ở xa gửi thơ và Mandat về cho  
M. Nguyễn-xuân-Dương viện thuốc  
Lạc-Long, số 1, phố hàng Ngang, Hanoi,

**CÁC BẠN NÊN MUA NĂM**

và cử động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng  
từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tình nhỏ đủ tỏ rõ: mua  
lẻ 52 số = 3\$64. Mua năm 3\$. Lợi  
0\$64 với 0\$36 Phụ-trương vị chi  
lợi 1\$00 nghĩa là được trừ 30%  
(không kể các lợi quyền khác nữa).

**Ước**



Hy vọng !  
Ngọ-báo số 2072, truyện  
«...tri đoan » :

...Một vài lần, cậu lên tỉnh  
lấy giấy khai sinh, thường  
thấy ông phán quát mắng  
mấy người quê mùa, ngờ-  
ngần. Cái hy-vọng ấy nó  
làm cho cậu mừng thầm.

Thật là một sự hy vọng  
lạ ! Không biết tác giả hy-  
vọng được quát mắng mấy  
người quê mùa, ngờ-  
ngần, hay tác giả hy-vọng được  
làm mấy người quê mùa,  
ngờ-ngần phải chia mắng ?  
Thật ngờ-ngần vô cùng!

**Rất tiện**

Việt nam thương báo số  
1, truyện «Tinh là bề khờ» :

...Nhưng bị vì lời thúc  
hối của kẻ đã sẵn nhúm bếp  
lửa tình, nên cô đành phải  
rỉ giọt nước mắt lần sau đốt  
đề lia quán xa quê...

Nên đem cái giọt nước  
mắt rỉ ra ấy tưới vào cái  
bếp lửa tình để tắt đi cho  
xong truyện !

**Ồi ! là vẫn**

Cũng trong bài ấy :  
...Ồi ! là tình ! tình là bề  
khờ. Cũng vì tình mà thân  
phải dẫn đo, rồi cũng vì tình  
mà thành ra một ngày kia  
thất vọng...

Tại làm sao lại phải dẫn  
đo ? Tác giả hẳn là bơi mãi  
trong bể tình, nên hóa lẫn.

**Văn chương quá**

Cũng trong tờ báo ấy,  
truyện «Bề tình sông cuộn»:  
...Minh ung dung chấp  
tay thưa với sự ný rằng :  
kẻ trần tục nhân bước lẩn  
đu, gặp nơi cảnh phật,  
chẳng hay sự ný có thể cho  
mắt tục được nhìn qua bảo-  
điện, thân phàm được quy

trước phật tượng chẳng ?  
Vi sự ný hình như khó  
nghĩ...

Sự ný khó nghĩ là phải  
lắm, vì không hiểu Minh  
nói thứ tiếng gì mà kỳ quặc  
như vậy.

**Ích ở chỗ nào ?**

Sài-thành họa báo số 38,  
truyện « nói Ngang » :

... Nhưng nói cho chí  
miêng thì cái nghiệp làm  
tào-kê (đĩ) chánh thức  
chẳng phải là không có chỗ  
giúp ích cho xã-hội. Cái chỗ  
giúp ích này, đến ngày  
thành ra tiêu cực rồi thì xã-  
hội không sao tránh khỏi  
những vụ rất bại hoại cho  
luân lý...

Thành thử nói chí miêng  
(!) thì ra cái nghiệp tào-kê  
có ích cho xã-hội, sự ích ấy  
thành ra tiêu cực (!) rồi lại  
bại cho xã-hội. Thật có  
trời hiểu !

**Nói róc**

Cũng số báo ấy, bài thơ  
vịnh « Trung-nữ vương »:  
...Giở bức khăn đào bọc  
núi sông, mũi dạn chỉ sờn  
vì ích nước ..

Đời Trung-vương thì làm  
gì có súng mà có đạn, mà  
hòn đạn nào lại có mũi bao  
giờ. Thật là quá tưởng-  
trọng.

**Lại văn chương**

Sài - thành số 38, bài  
«Đám cưới rất long trọng»:  
... Quý ông, quý bà đưa  
cặp tân gia nhân lên đàng :  
ba cái xe Torpédo (!) và một  
cái xe camion (!) chở hai họ  
nhằm Battambang trực  
chỉ...

Thật là một cảnh nên thơ  
tả bằng một lối văn cũng  
nên thơ như vậy ! Đem câu  
văn đó ngâm lên theo lối  
tuồng tàu thì hay tuyệt.

**Rõ rệt**

L. T. T. V. số 4738, bài  
« Trên trời, dưới đất » :

...Thiên-dàng tôi có viết  
một bài nói về vấn đề con  
gái làm thế nào để tỏ cho  
cha mẹ mình biết rằng bụng  
mình muốn lấy chồng...

Ông Thiên-dàng hãy tắt g  
phải nói một cách rõ ràng,  
minh bạch như thế. Bụng  
các cô hay các cô cũng  
vậy !

**Trận gì ?**

Cũng trong số báo đó,  
« Giấy ít, tin nhiều » :

...Một gói đồ có đựng trái  
bom nổ tại ga Montparnasse,  
trong khi anh xếp ga mở  
đồ. Anh xếp chết liền tại  
trận, một viên trên xe bị  
thương nặng...

Cái trận ấy có lẽ là trận...  
la ga.

Nhất dao Cạo



Chương vừa cất tiếng gọi: «Bác Na ơi» thì trong nhà mấy con chó sủa ra  
cần, các bạn tìm xem bác Na đâu và có mấy con chó.

**chaussures  
D'ENFANTS**  
éphatiques, confortables, hygiéni-  
ques lors usés - Été 1934 -  
Fabrication à la machine.

**VANTOAN** RUE DE LA SOIE  
N° 95 - HANOI

**Chemise Lacoste**

Theo chính-sách người Nhật, bản-hiệu xin bán phá  
giá những áo chemisette hạng tốt giống như hiệu  
Jil của bản-hiệu mới dết được.

Ao có khuy . . . . . 1\$30  
Ao có fermeture Éclair 1.50

**CU' CHUNG**

100, rue du Coton, Hanoi

Ở xa xin gửi mandat về trước và tính thêm tiền cước như sau này:  
cái cước phí 0\$34 còn những áo sau tính thêm 0\$08 một cái.

# TRƯỜNG THĂNG-LONG-CHÂN-CHỈNH

Trường Thăng-Long do ông Phạm-hữu-Ninh, Bắc-Kỳ nhân-dân đại-biểu, lập ra đã 15 năm nay, là một trường đưng-dấn và vững-bền nhất.

Hai năm gần đây cái kết quả trong các kỳ thi được mỹ-mãn, nên nhà trường định mở-rộng và chia-bổn theo những phương-pháp tối-tân.

Từ vụ khai trường năm 1934 trở đi, quyền giám-đốc công việc học-sĩ giao cho ông Nguyễn-Lân, tối-nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm. Ông Nguyễn-Lân dạy trong các trường tu-thục đã 6 năm nay, vẫn có tiếng là người chăm-chỉ và sành về khoa sư phạm.

Giúp việc ông sẽ có những giáo-sư có tiếng, mỗi người chuyên một môn dạy. Các ông giáo chính là những ông sau đây.

- Các ông: Nguyễn-trường-Tam, khoa-học cử-nhân  
 Nguyễn-bá-Húc, khoa-học cử-nhân  
 Trịnh-văn-Bính, thương-mại khoa cử-nhân, có bằng Anh-văn tại Londres  
 Hoàng-minh-Giám, tối-nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm  
 Đặng-thái-Mai, —  
 Nguyễn-Lân, —  
 Địch-thành-Chương, —  
 Ngô-đức-Khánh, —  
 Nguyễn-băng-Tuyết, —  
 Phùng-văn-Tài, —  
 Bùi-nhật-Chính, Từ-tài tây  
 Nguyễn-cao-Luyện, Kiến-trúc-sư  
 Từ-nhiếp-Hữu, Cử-nhân  
 Nguyễn-Dương, giáo-sư trường tu-thục đã lâu năm.

Vì muốn cho các bạn trẻ nghèo cũng có thể theo học được, nên nhà trường vẫn giữ lệ giảm học phí và lấy tiền học rất hạ.

## TIỀN HỌC

### CÁC LỚP CAO ĐẲNG TIỀN-HỌC

Năm thứ tư	6\$00 một tháng
Năm thứ ba	5.00 —
Năm thứ hai	4.00 —
Năm thứ nhất	3.50 —
Lớp chuyên dạy Pháp-văn và Toán-pháp	
(nguyên các thí sinh thí B. E. và B. d'E. P. S.)	4.00 —
Lớp dạy Pháp-văn, Anh-văn, Cách-trí và Toán-pháp (cho các học-sinh đã học trọn bốn năm Cao-đẳng (tiền-học)	6.00 —

Nhà trường sẽ mở ba lớp Anh-văn (Anglais) cho học-sinh nào muốn học thêm

## GIẢM HỌC PHÍ

Các học-sinh là con hội-viên Hội cựu sinh-viên trường Bảo-hộ được giảm 25 phần trăm.

Các học-sinh là con các cựu sinh-viên trường Cao-đẳng sư-phạm cũng được giảm 25 phần trăm.

Riêng cho ban Cao-đẳng tiền-học nhà nào có:  
 hai anh em được giảm 10 phần trăm  
 ba — — — — — 15 —  
 bốn — — — — — 20 —

Nhà trường sẵn lòng giảm học-phí cho con các viên chức hồ-hưu, nhưng phải có đơn riêng và giấy chứng-nhận.

Học-khóa năm 1934-1935 sẽ khai giảng ngày 3 septembre 1934 hồi 7 giờ sáng (có đủ cả các lớp).

Bắt đầu biên tên tại buồng giấy nhà trường từ hôm nay. (Ngày nào cũng từ 9 giờ đến 11 giờ sáng và từ 3 giờ đến 6 giờ chiều.)

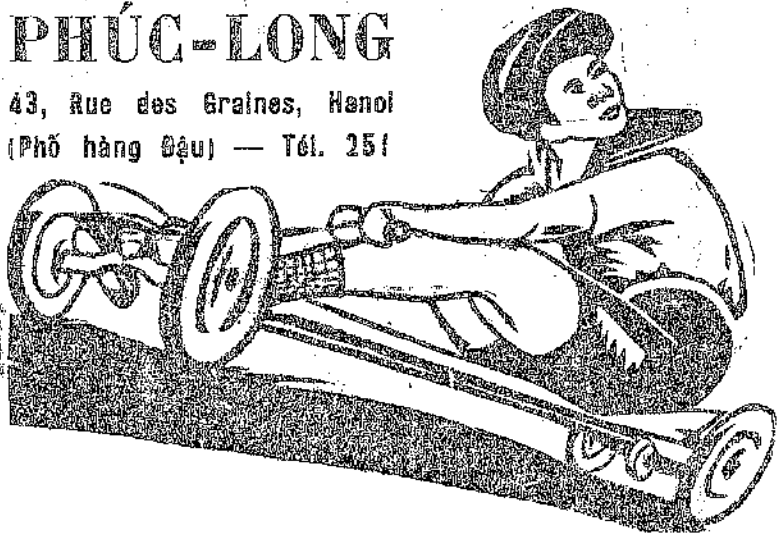
### CÁC LỚP SƠ-HỌC

Lớp nhất đặc-biệt (do các giáo-sư ban Cao-đẳng tiền-học dạy riêng cho học-sinh khá, trước khi vào học phải thi)	3\$00 một tháng
Lớp nhất	2.00 —
Lớp nhì (năm thứ hai)	1.50 —
Lớp nhì (năm thứ nhất)	1.50 —
Lớp ba	1.20 —
Lớp tư	1.00 —
Lớp năm	0.80 —

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo giạn, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà:

# PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi  
 (Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC  
 BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

## IÊN-ĐÔNG TON - TỊCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN  
 Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng  
 một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp  
 Đăng-bạ Hanoi số 419

### GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-ục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 392  
 Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

### BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JUILLET 1934

Mở ngày 30 Juillet 1934, tại sở Quản-lý ở Saigon, số 68 phố Boulevard Charner do ông Guillaume, chủ-lựa và ông Phan-bá-Lượng và ông Huỳnh-văn-Trang dự toạ, cùng trước mặt quan kiểm-sát của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ
Lần mở thứ nhất trúng: 5.000\$	17.477	M. Ngô-vân-Biêb, 16 Rue de Hà-vân — Hà-đông, có phiếu 200\$ đã góp được 1\$, trúng lĩnh về 1.000\$
	855	Phiếu này ở Tourane không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	4.960	Phiếu này ở Kompong-cham không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng
	6.224	Mr. Mao-Yune, 113 Quai de Canton, Hà đã góp được 35\$ trúng lĩnh về 1.000\$. Mr. Lưu-văn-Kết, Débitant d'alcool, Phú-mỹ Phúc-yên đã góp được 4\$, trúng lĩnh về 200\$ 00.
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	14.226	Mme Ratiney, 157 Rue Lagrandière, Saigon, đã góp được 10\$, trúng lĩnh về 1.000\$.
	16.422	Mr. La-hà-Huỳnh, Rue Vệ-an, Bắc-ninh, đã góp được 2\$ 50, trúng lĩnh về 500\$ 00.
	2.162	Phiếu này Saigon, không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng
	3.522	Mlle Traa-thị-Tý, 7 Voie n. 34 Hanoi đã góp được 66\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1.000\$ có thể bán lại ngay 522
Lần mở thứ ba khởi phải góp, tiền	6.550-1	Mr. Paul Thai, Giáo-sư ở trường Marc Ferrando, Giadinh đã góp được 7\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay 102\$ 00
	6.550-2	Phiếu này ở Hanoi không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng
	6.550-3	Phiếu này ở Longxuyen không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng
	6.550-4	Mme Ngô-thị-Lang, Gocong, đã góp được 7\$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay 102\$ 80
	6.550-5	Phiếu 200 \$ ở Cần-thơ không được miễn-trừ vì tiền tháng chưa đóng.
9.050	Phiếu 200 \$ ở Thanh-hóa, không được lĩnh phiếu miễn-trừ vì tiền tháng chưa đóng.	
13.362	Mr. Lê-văn-Dương, 7 Rue Foucault, Saigon đã góp được 3\$ trúng lĩnh phần ưu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay 101\$ 20	
16.536	Mr. Tân-So, Barai, đã góp được 2\$ 50 trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 500\$ có thể bán lại ngay 251\$.	

Ký mở số sau định vào ngày thứ năm 30 Aout 1934 hồi 10 giờ sáng tại sở Tổng-ục ở số 32 Phố Paul-Bert, HANOI  
 Mối tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Aout định là  
 5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn  
 2.500 \$ » 500 \$ »  
 1.000 \$ » 200 \$ »

## Kiểu nhà đẹp do tay người chuyên-nghiệp vẽ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiểu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

## TOUT POUR ARCHITECTURE NHUẬN - ỒC

SIÈGE: 108, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-dục)  
 AGENCE: 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa

NGÀY 4 AOUT HÃY ĐÓN MUA SỐ 1 BÁO:

# TÂN-VAN

Chủ Nhon: M<sup>lle</sup> TRẦN-THỊ-HIỆP — Chủ Nhiệm: PHẠM-VĂN-THIỆT  
 20 trang của Việt-Dân cũ — Nhiều mục mới lạ — Nhiều bài đặc sắc về chính trị thế giới — Điều tra xã hội — Nhiều hình — Đồ án thiên hay — Mỗi kỳ có BA BỘ TIỂU THUYẾT.  
 Có M.M. Đào-Trình-Nhất, Phạm-Văn-Điều, Lê-Trung-Nghĩa, Đông-Hồ, cụ Sáo-Nam, Á-Nam, v. v. trợ giúp... Hãy mua thử mà coi một số.  
 Mỗi số 0\$10

Mỗi người mua năm được nhiều món thưởng có giá trị

# POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dày.  
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,  
uống lâu không hại, không quên.



**ĐÂY MÃY THỰC LÀ THUỐC-TIÊU, UỐNG  
BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC**

**CÁCH UỐNG :** Một hay hai thìa café, hòa vào một  
ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

**0 \$ 85 một lọ**

Độc quyền bán tại hiệu bào-chè CHASSAGNE  
55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI